

# LỤC TỈNH TÂN VẠN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHẬT TRINH  
Boulevard Norodom N° 7

## 閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 355

JEUDI 10 DÉCEMBRE 1914

### MỤC LỤC

- |   |  |
|---|--|
| 1 - Âu-châu chiến tranh tân<br>văn.         | 8 - Tân học văn tập.   |
| 2 - Thời sự tổng luận.                      | 9 - Nông-vụ tưng đàm:<br>Tập chương tục biên.                              |
| 3 - Hương truyền.                           | 10 - Trích cảm tạp biên :<br>Nguyễn trào khai cơ công<br>thần liệt truyện. |
| 4 - Thông báo :<br>Đông-dương :<br>Âu-châu. | 11 - Nhân đàm.   |
| 5 - Âu châu chiến kỹ.                       | 12 - Vải đen và vải tam-công<br>hiệu Vạn-Hóa.                              |
| 6 - Muc kích giá tư thuật.                  | 13 - Lời rao.  |
| 7 - Công văn lược lục :<br>Nam-kỳ soái phủ. | 14 - Thắng binh thiết được.  |

MỖI SỐ GIÁ 0,320



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, — Saigon

**TẠI NHÀ IN**  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**

7, Boulevard Norodom

SAIGON

**TỰ VỊ**

LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VINH-KY

SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bì . . . . . 6\$ 00

Có bì . . . . . 8 80

Lưng và góc bằng  
da . . . . . 7 00

Bìa mềm đẹp lưng  
đính chữ vàng. 8 00

Người mua xin đính tên  
mình trên lưng sách đóng kỹ  
thịặng.

Tiền gởi . . . . . 0\$ 24

**SÁCH BÁN**

TẠI NHÀ IN CỦA

**M. SCHNEIDER**

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-  
sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới  
3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì,  
ngòi viết, thước, gomme  
cùng các đồ dùng cho học trò  
cơ trường.

Ai muốn mua thì gởi thư lên  
ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải  
đồng bạc trước mà lãnh đồ  
(contre remboursement)

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

**DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÁCH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne  
Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu hổ, thường gọi là Quinquina  
thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secretstat ».

Hai là : Saint Raphaël Ducois.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tù  
« Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El  
Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon  
ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes : V<sup>ve</sup> Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieure: B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Biergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu  
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu  
kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère,  
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ  
phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài  
Bến-thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN**  
CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luân về loài  
KIM, THỦY, MỎA THỔ vân vân.

Mỗi chữ Langsa . . . . . 0\$ 35  
Mỗi chữ quốc-ngữ . . . . . 0 35  
Tiền gởi mỗi cuốn . . . . . 0 04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KỲ** chữ  
Langsa, ông Rusnier soạn, tóm những điều  
đại khái đường đi nước bước, cuộc canh nông,  
thương mại vân vân.

Giá . . . . . 0\$ 25  
Tiền gởi . . . . . 0 02



NĂM THỨ TĂM, SỐ 355

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20 || Đối nhân . . . 0\$20 timbres

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-đương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6 \$ 00  
6 tháng . . . . . 4 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rỏ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Legales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.  
On traite à forfait.

BỐ-CÀO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộe thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.  
Xin gửi thơ thường nghị.

Cấm nhậi không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### LỜI RAO

Có nhiều vị khán quan rũi bị quán đạo khán nô đạt nhựt báo thì cứ trách bồn quán không gởi.

Đều trách ấy ức cho bồn quán làm vì nếu chư vị đến đặng tại Bồn quán mà coi thì mới biết sự gởi kỹ lưỡng là chừng nào.

Nói sơ qua một đều là khi đem nhựt trình tới nhà thơ mà gởi, có làm tờ khai mấy ngàn mấy trăm cái nhựt trình.

Vậy xin chư vị rũi mà mất phải thừa với tổng làng tri giùm.

### ÂU-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(Nouvelles de la Guerre)

Communiqués

(TỪ NGÀY MỒNG 2 ĐẾN MỒNG 8 DEC. 1914)

Ở hướng bắc Bỉ-lời-thời hai bên đánh nhau hung hăng.

Binh ta tiến khã ở miền Ypres, chiếm được một làng và đồn đẽ ngũ kinh Yser là một đại thể hai bên đánh nhau đã một tháng đặng tranh dành nhau. Bên quân Đức làm hết sức đặng chặc đường trận của bên ta mà không phương phá, lại phải lẩn gần 10 muôn mạng. Có nhiều tích có lam chừng pháo thủ ta đại tài, súng đồng bắn trúng giặc luôn.

Trong miền Argonne, hai bên cứ đánh nhau dữ tợn, ngày nay hai bên thường đặng cách chôn trái phá dưới đất mà đánh nhau, làm vỡ đất, chết cả cơ binh.

Tại Alsace, binh ta tiến ở lối xung quanh miền Thann và miền Altkirch.

Tại Vosges, binh ta lại chiếm một đại thể và một làng ở trên dãy núi.

Phi-công Marc-Pourpe là thợ bay ở Namkỳ mới về tây ít tháng nay đã tử trận trong lúc bay đi do thám giặc.

Miền Pologne, quân Nga tuy thắng được nhiều trận mà vậy học quân giặc chưa nổi lại phải thối bộ làm cho miền Lodz hóa ra xung yếu và bị quân Áo-Đức chiếm lãnh.

Quân Sa-bi và quân Áo, cứ đánh nhau mãi thắng bại nan phân. Nhưng quân Áo cũng vào được tới kinh đô của dân Sa-bi là thành Belgrade, là nơi xung yếu, quân Áo mà chiếm thành này không được ích chi về việc binh cơ.

Ở bên xứ Arménie quân Nga cứ tấn binh qua vịnh Euphrate.

Ở hướng Bắc Phi-châu quân Đức đự được một phe đảng dân Boers phản đối với Anh. Trượng giặc tên là Devett và một phần quân đồng lửa bị nả tróc, phần đông hơn trong dân Boers quyết trung nghĩa cùng Anh-quốc và ra tay trừ những đũa bất lương dấy loạn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

# THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

Ở Nam-kỳ ta ngày nay dân được bình yên, giả đây không có nhứt báo, không có điện-báo thì không ai ngờ ở bên cõi Âu-châu các nước đưng giết lộn nhau, máu chảy đầy đồng thây phơi ngàn dặm, làm nên cuộc tinh-phong huyết-võ rất là thương-tâm thăm mực, người đời chưa ai từng nghe thấy bao giờ có đại kiếp-vạn như vậy.

Nhiều khán quan nghe tin giây thép hoặc nhứt trình, mà nói : Hai bên đánh nhau gần lắm mà, hào lũy chỉ cách có 400 thước mà thôi, sao mà không quyết một trận thắng phụ cho khỏi khổ dân thiên hạ, chi mà phải lâu ngày dài tháng, ăn tuyết nằm sương cho cực khổ tam quân. Than vậy cũng là thậm phải, nhưng khán quan có suy cho cùng kỳ lý, thì mới biết binh là nan sự thật.

Phàm cuộc chiến tranh ngày nay, những người nào đã đem thân ra tới chốn chiến trường, thì cũng tí như người sống được ngày nào hay ngày nấy. Có một tao chỉ nhỏ xiểu, mà cột treo gươm bén ở trên đầu, nếu ngày nào sợi chỉ đó đứt, ắt là thân thủ phải lia nhau. Ấy việc binh gia như vậy.

Bởi ấy ưu thì thắng, mà liệt thì bại, người ta biết khôn thì còn lâu chết. Từ ngày xuất trận, cho đến ngày bãi chiến, phải lo suy nghĩ nào Mã-kị, nào bộ binh, nào pháo-thủ, đầu đó cho có hàng có thứ, binh ngũ chỉnh tề, ăn chịu với nhau, rồi ra mà đánh giặc, thì mới ít hao binh tổn tướng được chớ.

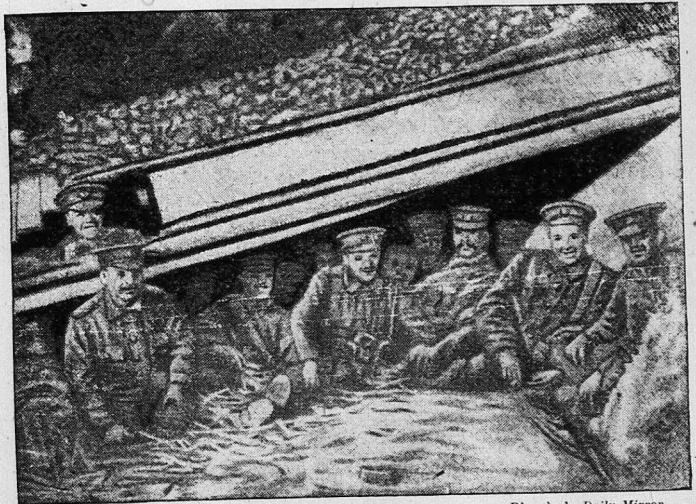
Quân kị-binh là lo khai đạo lộ cho quân-bộ, và do thám tình giặc, để về báo cho quân bộ ra khởi chiến. Quân kị-binh phải hô cho binh bộ rằng : « Bấy giờ quân ta cứ tiến lên, bên giặc đã thối bộ rồi. Hoặc là nói : Quân ta nên cần trọng, cụm rình kia giặc nó đang mai phục, ở sau nhà kia có quân giặc đang rình quân ta kia kia. »

Lắm khi quân kị-binh đi do thám không được tin, thì cũng phải câu vào nơi tử-địa, núp rình dò cho được, nghĩa là chừng giặc nó thấy động ào ra bắn thình lình, thì mới bay được chỗ này chỗ kia có giặc nó phục binh, rồi mới sẽ về báo cho quân mình rõ đặng mà đề phòng. Hễ thoát đặng thì về, không thoát nổi thì liều thân mạng mà đền nợ nước, trách nhiệm của kị-binh, có phải là trọng hệ vô cùng, gian hiểm vô cùng không ?

Cho nên quân kị-binh phải gan cho to, mặt cho dày, và đường đi ngã lại thông thạo như bản cờ, thì mới đơm được sự bí mật của giặc, mà thông cho quân mình, không phép sai thạc.

Langsa rằng : Qui vive (ai đó ?) tuy nó nói tiếng langsa mà vẫn là giọng Đức không đổi được, thì quân langsa cứ điềm nhiên không trả lời, vậy binh nó ngỡ là quân Đức, như nó bèn hỏi tiếng Đức rằng : Werda (ai đó) thì quân langsa mới thiệt rõ chúng nó là quân Đức, liền chạy về, tức thì quân Đức ấy bắn ra quân kị-binh Langsa, kể những quân Đức mai phục các nơi gần đấy cũng bắn tiếp. Quân mai phục này vẫn ban đầu để cho kị-binh langsa đi thông thả chờ cho quân kị-binh langsa lại tới chỗ muốn dò thám, rồi thì chặn đường quân ấy thối về mà bắn một lượt với quân mình bị do thám. Ấy là binh kế đó.

Khi nào quân mã-kị thoát nạn, về bảo binh bộ bên ta, phải tùy cơ ứng



Quân lính đang thủ hiểm trong hang

D'après le Daily Mirror.

Như có bữa kia một toán quân kị-binh langsa tuần lịnh quan mà ra đi trinh thám một toán bộ-binh ở xa chừng 200 thước, đang mai phục sau hàng rào nhà nọ, nhưng trời lúc ấy đổ đèn, không thể nào phân rõ quân ta hay quân Đức, thì bọn kị-binh ấy phải thúc ngựa mà tới nơi, trong lòng đã chắc là quân giặc, vậy mà khi gặp nhau, nó giả dò hỏi tiếng

biển, hoặc tấn hoặc thối, hoặc phục ở một bên, liệu cơ nghi tác, mới gọi là người biết việc binh.

Quân Đức nó rất hung dữ. nó hay dùng kế dụ địch. nếu quân ta mắc mưu xông tới thì tất bị chúng nó bắn chết. Nó tinh phương thì quân, như cho quân ta xông vào nó trả bại mà chạy, ta thấy vậy, tưởng là nó thua thiệt, bèn rượt theo tới nơi nó phục binh ở trong

Mỗi nhà thơ giãi thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



e (ai đó ?) tuy  
vẫn là giọng  
hi quân langsa  
ra lời, vậy binh  
như nó bèn  
erda (ai đó) thì  
rõ chúng nó là  
e, tức thì quân  
cị-binh Langsa,  
mai phục các  
tiếp. Quân mai  
đầu để cho  
ng thả chờ cho  
a lại tới chỗ  
thi chặn đường  
án một lượt với  
m. Ấy là binh kể  
ki thoát nạn, về  
phải tùy cơ ứng



Après le Daily Mirror.

ic thời, hoặc phục ở  
y thì tác, mới gọi là  
nh.  
ất hung dữ, nó hay  
ểu quân ta mắc mưu  
chúng nó bắn chết.  
thi quân, như chó  
nó trả bại mà chạy, ta  
là nó thua thiệt, bèn  
nó phục binh ở trong

hang sáu, rồi nó đứng lại bắn súng  
liên thình vào binh ta. Ấy là mưu  
thường dùng của quân Đức xưa nay.

Thiệt quân Đức nó có một cái tài  
riêng đào hang khoét lỗ, làm hào lũy  
để mai phục, và tránh dăng tên mũi  
đạn. Hễ nó đi tới đâu, thì nó đào  
hang tới đấy, hang đào bề sâu cao  
hơn một người đứng trên mặt đất  
không hề dấu gì, dặng cho người ta  
biết chỗ đó là nơi quân phục. Coi  
cũng như nơi binh-dịa vậy, không sợ  
súng pháo-thủ bắn lọt vào được.

Quân họ nó hề bị chúng bắn  
thi xuống hang ấy thủ hiểm và bắn  
lại. Nếu đạn trái phá ta bắn nhằm  
hang ấy, thì chúng nó bỏ chạy qua  
núp hang khác.

Pháo-thủ ta có tài phá hang quân  
Đức lắm, nên quân Đức nó không sợ  
chi bằng pháo-thủ ta. Có một viên  
quan Đức khen pháo-thủ ta rằng :  
« Súng pháo-thủ Pháp thiệt là độc  
« địa vô cùng, quân họ ta nếu gặp  
« quân pháo-thủ ấy thì phải ra đầu  
« hàng ngay. Một viên đạn trái phá  
« của pháo-thủ Langsa giết được 20  
« người. » Quan ấy lại thêm rằng :  
« Quân họ Langsa ít hay ra hàng  
« trận, dùng pháo-thủ là hơn hết.  
« trận nào cũng là pháo-thủ »

Lời nói đó là lời nói thêm mà  
thời, kỳ thiệt pháo thủ ta, dẫu  
cho mạnh bao nhiêu, cũng dễ mà  
giúp cho binh họ ta được tấn thủ  
thời. Hễ quân giặc mà kéo đến, thì  
dùng súng đồng mà bắn cho nó  
tấn không được, rồi binh họ ta do  
theo đó mà tiến lên.

Song nhiều khi binh họ hai bên  
xáp nhau gần lắm, đến nỗi không  
còn dùng súng đồng được nữa, vì sợ  
bắn nhằm quân mình phía dăng  
trước. Lúc đó chỉ là giết lửoi lè vào  
đầu súng, mà đâm giết nhau, ai  
mạnh thì được. Hai bên thường dùng  
cách đánh nhau bằng gươm, để hãm  
thành lược địa. Đánh như vậy, thiệt  
là gớm ghê hết sức.

Hai quân xông vào, thì coi như  
đám lửa ngoài đồng, bị gió thổi mà  
xiêu ngọn qua lại với nhau vậy, giấy  
lác đứng dậy đều mặt, quân binh khi

đó mới thiệt là tử vong chầm tã, anh  
hùng tánh mạng khinh như thảo giải.  
Nào là kẻ chiến tử, kẻ chiến thương,  
còn có số nào mà kể được. Nhiều  
khi hai bên phải núp dưới hang sâu  
mà lập trận, cách xa nhau chừng 100  
thước, dặng mà lựa thế bắn nhau.  
Cách huyết-chiến ấy là khó trăm bề,  
bay giờ quân ta đoạt được hang quân  
Đức, lát nữa quân Đức lại đoạt hang  
quân ta, kẻ đánh đi, người đánh lại,  
bên nào chết mòn hết đường không  
nổi mới chịu thôi mà nhường hang  
cho bên họ. Tam quân mà có lòng  
can-đảm lòng đống-cảm lắm thì mới  
chịu nổi sự cực khổ ở hang, nay ẩn  
hang này, mai lại qua hang kia, luôn  
cả đêm ngày, không lúc nào là  
bãi thủ, khi thì chịu nóng nực,  
khi thì đứng lũng lầy. Trên đầu  
thì nghe trái phá bay qua tai,  
nổ rất là vang trời động đất,  
hoặc nghe tiếng súng liên thình của  
quân phục binh bên kia bắn ra như  
mưa. Hễ sợ ý trong chớp mắt không  
chết thì cũng bị thương, chớ chẳng  
không, Quân lính bên này, nghe hang  
bên kia dứt tiếng súng, thì mới dám  
xuất đầu lộ diện ra ngoài, mà nằm  
sấp bên cửa hang, dặng rình bắn  
quân bên kia. Bởi đánh nhau như  
vậy, làm cho quân ta mỗi ngày tiến  
được chút đỉnh mà thôi.

Trải qua cuộc bắn súng đồng, lại  
càng thương tâm thảm mục hơn nữa.  
Quân bắn súng đồng, mỗi khi ra trận,  
khốn nạn biết là bao nhiêu. Lắm khi  
trước mắt không thấy có thằng giặc  
nào, mà cũng bắn hoài cả ngày, tuân  
theo lệnh quan mở binh truyền, vì  
có một mình quan mở binh trông  
thấy giặc mà thôi. Quân giặc nó lại  
chiếu ống dòm xem súng binh ta  
bắn về đâu, thì lo tránh cho khỏi  
chỗ đó. Rồi nó lại cho máy bay đi  
đọ thám binh tình của ta, mà về báo  
cho quân pháo-thủ, thì quân pháo-  
thủ nó liền dấy súng đồng bắn sang  
quân ta. Hễ đạn trái phá của Đức  
bắn giã quá, thì quân pháo thủ bên  
ta phải bỏ súng đồng lại đó mà núp  
chỗ nào cho khỏi dặng tên mũi  
đạn tùy ý. Khi thấy bên kia ngớt bắn

thi liền xúm lại, dấy súng mà bắn vãi  
sang quân giặc. Quân pháo thủ ta  
thiệt đáng cho là quân Anh-hùng vô  
dịch, có tài nhắm cho đạn trái phá  
trúng ngay hồng-tám.

Vậy ông quân Đức, tôi mới nói trên  
đây, khi gởi thơ về cho cha mẹ nói  
xất xược rằng :

« Trong nơi chiến địa, không còn  
« kể chi là nhon loại cả, ai nấy đều  
« như giống thú vật ăn lông ở lỗ  
« miệng họ cười mà trong vẫn có  
« gươm dao, khi họ vấp chun mà té  
« nhào xuống hang, thì coi họ lại  
« càng vui cười hơn nữa. »

Nhờ binh ta có can đảm đống-  
lược, trọng trách nhậm hồn là sanh  
mạng con người, và đây một dạ  
nhiệt thành ái-quốc, biết kính kẻ  
trên, thương kẻ dưới, và có chi  
nhân-nại, không quản lao lực chi  
ráo.

Coi thơ kẻ ra trận gởi về cho  
cha mẹ anh em, hoặc lời quân lính  
ta đàm luận với nhau dặng vào các  
báo qui-quốc, thì mới hẳn rõ.

Lúc này quân lính ta lại lo cái ác  
tùng thiên, và nhờ vì có mấy thầy cả  
theo giúp cho phần hồn mình, dẫu  
có chết cũng được hoan ngu tự tại,  
cho nên cũng đều thi tử như qui vậy.

Các thầy cả ra giúp linh, cũng tỏ  
lòng can đảm la lũng, dặng làm  
gương cho quân lính bắt chước.

### HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)

Anh hùng bốn sắc

Đem kia thầy đội langsa tên Jacobini,  
đi với 15 tên lính do thám giặc, thình  
linh ngó thấy có dặng người ta đi trong  
bóng tối. Thầy đội bèn biểu quân mình  
ngừng bước để thầy xem tới một mình,  
thà chết một mạng chẳng thà thì cả 16  
mạng. Thầy đội ấy đi vừa tới bèn thấy rõ là  
quân Đức giả dạng quân Hồng-mao, chúng  
nó mới bỏ hàng vẫy bắt thầy đội lột hết  
khí giới mang trong mình, một quan Đức  
ngậm đe thầy đội rằng nếu ra đầu gì cho  
toàn quân langsa hay thì ắt chẳng toàn  
tánh mạng. Vì quân Đức có ý bắt 15 quân  
langsa ấy, thầy đội Jacobini chẳng sợ, liền  
hô lên rằng :

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm

h-vấn giùm

« Hãy cứu tôi, các anh, quân sức sanh nó bắt tôi đây. »

Tức thì quân langsa bắn một hiệp súng giết đặng nhiều tên Đức và một quan võ, còn thầy đội Jacobini thoát được về nhập với quân mình.

**Ba người lính langsa bắt được 2 khẩu súng liên thanh**

Quân ta và quân Đức đào hang sâu để trốn đạn và rình bắn kẻ nghịch. Hang của quân ta cách hang của quân Đức cũng được từ 400 đến 800 thước, thỉnh thoảng có lính mã-kì ra đi do thám tình hình bên hang kẻ nghịch.

Bữa nọ bên ta có hai tên cai và một tên lính cỡi xe máy đi thám thình cho tới gần đặng mức đường trận Đức. Ba người xuống xe máy rồi sẽ lên bò tới hoài, trót hai giờ đồng hồ, bỏ được một đỗi xa 200 thước. Còn chừng 10 thước nữa thì tới chỗ trí súng của một toán quân Đức. Quân ấy không dè có kẻ nghịch ở bên mình, nên rú nhau đi chơi, có nhiều tên lo đi ăn cơm, dè súng không ai giữ gìn. Ba người lính langsa, liền nhảy xuống hang của toán quân Đức vô tình ấy. Có một người vẫn là lính thuộc địa nên thao bản súng liên thanh, bèn xây súng đay qua phía mấy tên Đức đang ngồi chơi gần đấy mà xạ đạn trên đầu người nó như cầm chính mà đổ. Chúng nó tưởng giặc tới đồng bèn chạy trốn rảo, hai cơ binh Đức ở hang gần đấy cũng vỡ chạy. Bên ta quân pháo-thủ bỏ ống dóm theo 3 người lính can đảm, thấy đặc thể, bèn xô đạn trái phá mà giết chúng nó chết sạch.

Nội buổi chiều ấy, hai tên cai được thăng quan hai, người lính được chức quan một, có kẻ xin quan trên thưởng cả ba « médaille militaire. »

Lần khác, quan trên muốn sai quân đi thám thình một cụm rừng vì nghi quân Đức đang mai phục đấy. Có tên lính Voideck với hai người bằng hữu lãnh mạng ra đi. Chẳng dè có ba đi lọt vào lưới của Đức đã giăng. Hai mươi lăm tên Đức đang mai phục một bên mé rừng đay súng bắn 3 người lính langsa đạn đổ ra như mưa, một người bạn hữu của tên Voideck phải đạn chết tươi. Còn hai người kia chạy trốn dưới một cái nương, nạp súng cự lại với quân Đức. Hai lính langsa bắn nó ngã chết như đám rươi, trong 25 tên Đức còn lại 7 tên. Tên lính Voideck kể chuyện lại rằng: « Bấy đưa ấy hoảng hốt đưa súng lên trời, miệng hô rằng: các cậu Phan-xoe bất lương ôi, chúng ta chịu đầu, đừng bắn nữa! Français méchants, nous nous rendons! Hai bà con tôi ở dưới nương chạy lên, tôi thì cầm súng nhắm vào mặt chúng nó; còn người bạn hữu tôi lấy giấy trói kẻ 7 tên

Đức mà dẫn về trại, hết thấy là 1 ông quan ba và 6 tên lính, ông quan ba này vẫn dè râu dài, tôi mới nắm râu ông quan ba dẫn đi. Ông quan ba năn nỉ xin buồn ra cho ông đi. Tôi lại càng nắm râu mạnh hơn nữa. »

Người Parisien còn nhiệm cái nét người Gaulois thuở trước, hễ hết con hiềm nguy thì tìm kẻ nghịch nào cớ râu dài nắm dẫn đi.

Không phải lạ chi.

**Dui què gặp nhau**

Báo hiệu Alliance in tại tỉnh Cêret bên nước Langsa ẩn hành một chuyên rất ngộ nghĩnh như sau đây.

Một tên lính langsa vừa được 20 tuổi, tên là Henri Suquet, có gia cư tại làng Banyuls-sur-Mer (bang-dun-xua-me) thuộc quận Cêret (Xê-rê). Trước khi sanh việc binh đao, cậu Henri đã có vào tùng chính rồi. Đến ngày Âu-châu khởi cuộc chiến tranh lính Henri theo cơ mình ra chiến địa.

Trong một trận giặc kia, Henri bị quân Đức bắn dui hai con mắt mà ra bóng quáng.

Trần mắt xong, người ta tưởng Henri chết rồi không ai thêm ngó tới, vậy va phải nằm giữa đồng thây ma mà chờ vạ. Tới lại hai bên hải chiến, rút binh về. Cậu Henri hồi tỉnh, dạ hỏi còn tham sanh hủy tử, tha sống mà chẳng tha chết oan. Bèn nghĩ rằng: « Tôi rần lùn mò tới đây hoặc-may gặp anh bạn binh nào còn sống chung, chắc cũng có người sót lại như tôi chúng lẽ không. Vậy thì tôi đi thử mà coi. »

Henri đứng dậy, dựa chơn ra mò đường đất mà đi, dưng chẳng biết là mấy thây chết. Đi được một đỗi, đã nhằm một thây, thình thình nghe tiếng rên dưới chơn. Giữa đồng xác chết, đem tâm tới, hai người còn sống cùng nhau như ửng đối như vậy: « A! anh chưa chết hay sao mà còn rên đó! — Chạy đầu, còn anh cũng khỏi chết hay sao, anh đi đâu đó vậy? Ha anh! — Phái, tôi đi đặng mà mắt không thấy đường, vì đã ra mù quáng. — Còn tôi thì thấy đường, hèn vì tội chơn không dùng dây được. Nhưng tôi tưởng hai anh em mình hiệp lực với nhau ác sẽ toàn lãnh mạng. Vậy thì anh công tội lên vai anh, còn tôi ngồi trên chỉ tôi cho anh đi. Bើn còn quên cắt lăm doi, phương chi ta chẳng tài bồi lấy nhau. »

Hai người đồng ý, anh dui công anh què bước qua cả ngàn xác chết kiếm đặng về. may dọc đường gặp một xe chở bệnh của người Langsa, bèn thuật hết các chuyện cực nan mới rồi. Các người điều dưỡng bệnh nhơn bèn làm thuốc cho cả hai.

Song chưa dứt chuyện, số là cha của tên lính Henri hay con không về theo đạo binh, bèn lo phương tìm cho đặng con. Sau lại gặp trong nhà thương, mới nài nỉ quan trên

cho phép đem con về nhà lo cơm thuốc, thì quan trên ban phép.

Mà chuyện Henri cũng chưa cùng. Nguyên trước khi Henri ra, nơi chiến địa, Henri có đi nói con gái nhà nó, lẽ sơ vãn đã rồi. Kế việc binh đao xảy tới, Henri phải ngưng việc cưới hỏi mà tưng chinh. Vây nay về được quê nhà, mà đã bóng quáng, sợ nỗi cô gái không đành kết tóc với thằng chồng lui, chẳng hay gái ấy lại không chịu thất lời giao kết, nghĩ cái tài mù này là đều vinh hiển cho mình, bèn đành dè cho lính Henri cưới về làm vợ.

**THÔNG BÁO**

(Informations)

**DÔNG-DƯƠNG**

(Indochine française)

Giá bạc (Taux de la piastre)

	4	5	6	7	8	9	10
Hàng bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hongkong					2 25	2 25	2 25
Hàng Shanghai					2 25	2 25	2 25
Hàng Chartered Bank					2 20	2 20	2 20
Kho Nhà-nước	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25

Giá lúa . . . . . từ 2 \$ 50 tới 2 \$ 55

**Nam-Kỳ**

Cap-St-Jacques. — *Cuồng phong.* — Hôm tuần trước bốn quân có rao tin cuồng phong thổi qua phía nam Trưng-kỳ và cửa Cần-giờ, nhưng vì không còn chỗ in cho hết cuộc hư hại, nay bốn quân xin thuật tiếp hư hại ấy là bao nhiêu cho chư công nhân làm:

Hôm bữa 28 novembre sở khám thiên giám báo tin trước sẽ có cuồng phong bên cũ-lao Lữ-tông thổi qua Nam-việt, may quá, cuồng phong vô tới Saigon hóa ra hiền, không làm hại nhơn vật như năm 1904.

Chỉ có mưa cả ngày chúa như 29 novembre, đặng sá quạnh hiu, chớ bán ế. Bả tánh ngồi trong nhà chịu lạnh thôi.

Ngoài cửa Cần-giờ thuyền câu của bọn chài trôi mất gần hết. Bữa ấy có 48 chiếc thuyền câu ra đánh cá ngoài khơi chỉ có 22 chiếc vô bến được, 36 chiếc kia và thợ câu hết thảy và thanh khách và annam là 100 người trôi đi miệt nào biệt tích.

Chiếc tàu hiệu Manche và mấy chiếc tàu Torpilleurs đậu ngoài Vũng-tàu vừa được tin của sở Khám-thiên-giám cho hay trước có cuồng phong gần tới, thì mấy chiếc tàu ấy

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tàn-văn giùm



Số 355

Số 355

bà lo com thuốc.

cũng chưa cùng. ra nơi chiến địa, nhà nó, lễ sơ vấn tạo xây tới. Henri rồi mà từng chính. nhà, mà đã bóng hồng đành kết tóc bằng hay gái ấy lại no kết, nghĩ cái tát liền cho mình, bèn cười về làm vợ.

G BẢO

(ations)

ƯƠNG

française

ax de la piastre)

6	7	8	9	10
fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
	2 25	2 25	2 25	2 25
		2 25	2 25	2 25
			2 20	2 20
2 25	2 25	2 25	2 25	2 25

từ 2 \$ 50 tới 2 \$ 55

m-Kỳ

— Cường phong. — Hôm nọ có rao tìm cường phong trung-kỳ và cửa Cẩn-giờ, chôn in cho hết cuộc hư tình thuật tiếp hư hại ấy là công nhân làm :

embre sở khám thiên giám cường phong bên cũ-lao Nam-niệt, may quả, cường ôn hóa ra liền, không làm nam 1904.

ngày chúa nhật 29 novembre, au, chợ bán ẽ. Bà tánh ngời h thói.

thuyền câu của bọn chái Bữa ấy có 48 chiếc thuyền loài khơi chỉ có 22 chiếc vô tiểc kia và thị câu hết thấy annam là 100 người trôi el.

Manche và mấy chiếc tàu ngoài Vũng-tàu vừa được thiện-giám cho hay trước có tới, thì mấy chiếc tàu, ấy

An-vân-giùm

liền tâm phurong thoát nguy ít nữa là tránh khỏi bại to.

Khi trời khởi đồng mưa, chiếc Manche ở ngoài kéo neo chạy vô dậu trong bến Bạch-dừa, mấy chiếc torpilleurs cũng chạy theo một ngã.

Duy còn mấy chiếc tàu tuần phải dậu lại đó sau hết chịu không thấu cũng phải kéo neo mà vào cửa.

Những chiếc tàu ở ngoài khơi phải hiểm nguy : là chiếc Comète, chiếc Kampot gần chìm, chiếc Télémachus cũng gần chìm, chiếc Mekong trôi theo sóng sau lườn về cửa Soarap ; chiếc Beemah ở Singapore mới về tới Vũng-tàu, kip vô cửa, chiếc Attalo của hãng Namvan cũng vô cửa được, chiếc Orénoque ở Saigon ra Tourane trễ 14 giờ.

Cuộc hư hại trên bờ cũng khá, nhiều nhà nóc hay hoặc sập. Giây thép thì đứt, cột thì tróc gốc. Ngoài đường cây ngã là rừng che khuất đất.

Nếu bữa ấy mà ngọn gió không dấy về phía ngoài biển cứ thổi riết vào cửa vũng-tàu, thì nào bon cầu, nào ghe, nào tàu, và nhà cửa nhưn vọt trên bờ sẽ bị hại không kém gì cơn bão lục năm 1904 tại Saigon.

Nữ trung tượng phu

Tại Sadec có một hội đờn bà hơn 50 người, Nhơn ái khẩn khẩn như đờn ông vậy.

Các bà này, thấy viên quan viên chức tổng làng dân sự, làng xàng sọt sán, đứng tiền cho hội Nghĩa-quyên, dâng mà cứu giúp những người Trung liệt thọ thương. Có nhi quả phụ bên Tô-quốc, các bà đóng lòng Mãn nhơn chi hung, Lạc nhơn chi thiện, bèn hiệp với nhau, đặt một số bạc, hơn tám trăm đồng, đem đến đứng lên cho quan chủ tỉnh, xin để số bạc ấy, vào sổ Nghĩa-quyên.

Sự làm phải này, rất đáng khen ngợi, xin nhà Báo-quán nghĩ đến cái câu: Văn nhơn chi thiện, Túc tu kỹ chi, lại có câu rằng: Lạc kiến thiện nhơn, Lạc văn thiện sự, Lạc đạo thiện ngôn, Lạc hành thiện hạnh.

Nếu ông chủ bút, vui lòng in bài này vào trong Báo chương, tôi rất vui kính.

Sadec nho-giáo, NGUYỄN-ĐUY-DƯƠNG.

Các bà lòng lành, mỹ hiệu mỹ danh, và những số bạc, xin kê ra đây :  
Nguyễn-thị-Thị, Madame Đốc-phủ-Hiền 20\$00  
Madame Huyện Đông 20.00  
Huỳnh-thị-An 100.00  
Huỳnh-thị-Hội, propriétaire de Tân-qui-Đông 30.00  
Nguyễn-thị-Ngọc, propriétaire de Tân-qui-Đông. 15.00

Nguyễn-thị-Đỗ, Madame Chef de Canton d'An-thanh-Hà	20.00
Nguyễn-thị-Dương femme du quân Ngươn	15.00
Madame Hà-minh-Đức.	10.00
Madame Lý-thị-Lang	25.00
Nguyễn-thị-Son	20.00
Trần-thị-Duyên	30.00
Mai-thị-Chữ femme du quân Vị	10.00
Lê-thị-Khả, propriétaire de Tân-Đông	20.00
Trần-thị-Thả, propriétaire de Tân-Đông	20.00
Nguyễn-thị-Liêu	10.00
Vương-thị-Liên	10.00
Mai-thị-Tồn	20.00
Trần-Tiếp	30.00
Đỗ-thị-Thiên femme de Châu-chu-Tu	20.00
Huỳnh-thị-Đắc	10.00
Nguyễn-thị-Đông	10.00
Lê-thị-Cúc	20.00
Nguyễn-thị-Huân	5.00
Tiểu-thị-Úc	5.00
Lê-thị-Tri femme Hương-cánh-Cang	5.00
Võ-thị-Giác femme cựu hương Giáo	5.00
Nguyễn-thị-Phò femme de Chánh-bái-Cang	5.00
Nguyễn-thị-Thâm de Tân-Đông	20.00
Nguyễn-thị-Nho de Tân-qui-Đông	10.00
Lưu femme Hương-chủ-Nho	10.00
Trần-thị-Điều	10.00
Đoàn-thị-Lưu	5.00
Madame cựu Tổng Sum	20.00
Khúc-thị-Thục femme du conseiller d'An-thanh-Hà	20.00
Trần-thị-Ngo	10.00
Trần-thị-Bình femme Chánh-quản-Cường	20.00
Huỳnh-thị-Yên femme de Hội-đồng-Kinh	10.00
Madame Nguyễn-thị-Rẫy	20.00
Lê-thị-Tròn	10.00
Huỳnh-thị-Thông	20.00
Nguyễn-thị-Kỳ femme du chef canton d'An-hội	10.00
Madame Tổ Secrétaire.	10.00
Huỳnh-thị-Chanh	5.00
Lâm-thị-Hương	20.00
Madame Veuve Tổng Nguyễn	10.00
Nguyễn-thị-Dũ	5.00
Mai-thị-Thinh	10.00
Tống-thị-Đa	5.00
Thần-thị-Chữ femme du năm Hạng Tân-qui-Đông	20.00
Ngô-thị-Thiện de Tân-qui-Đông	5.00
Đặng-thị-Hôn de Tân-qui-Đông	10.00
Nguyễn-thị-Phurong de Tân-qui-Đông	10.00
Total.	815\$00

Chưa công số bạc trên này ; mà tiền hội nghĩa-quyên đã thâu tới ngày 26 novembre 1914, bằng :

Một triệu, 180 ngàn, 928 đồng bạc

ÂU-CHÂU (Europe)

France

Thống-soái Joffre. — Quan Thống-soái Joffre lúc ngồi xe automobile chạy qua ngang một cánh đồng kia đang vắng, tam quân nơi chiến địa thỉnh thỉnh một hòn trái phá bên giặc bắn qua rớt xuống một bên xe, người coi máy ngồi tỉnh tuồng, không tỏ dấu chi hoảng hốt, bèn mở máy xe cho chạy mau hết sức, giây phút qua khỏi nơi ấy, Thống-soái cứ thẳng đường vắng tam quân tới cùng.

Ai tin. — Các báo-chương bên qui-quốc hôm 27 septembre ấn hành tin buồn rằng : Ông Paul Doumer (Đômê) nguyên Tổng-thống Toàn-quyền Đông-dương nay làm chức Thượng-nghi-viên mới được tin linh-lang ngài tử trần nơi chiến địa tại tỉnh Lorraine hôm 25 septembre 1914, hưởng thọ 24 tuổi. Linh-lang ngài làm tới chức quan hai pháo-thủ diện mạo đoan trang có khiếu thông minh và tráng kiện xứng kẻ làm quan, trước ngày tử vong quan trên có thưởng viên quan hai này Ngũ-đẳng-bội-tinh đang giữa trận mạc. Bọn-quán xin phân ưu cùng qui-quyền và cầu cho linh hồn ngài được lên nơi tiêu soái.

Hội phái-viên tra xét việc tàn nhẫn quân Đức. — Hôm 19 octobre rồi các vị phái-viên lo việc tra cứu những điều tàn nhẫn quân Đức nơi chiến trường đến viếng Đức giám-ước Poincaré và quan Thừa-tướng Viviani :

Các phái-viên những là ông Payelle, Molard, Maringer, và Paillot đứng lên cho Đức giám-ước và quan Thừa-tướng các giấy tờ biên từ bằng có về sự quân Đức làm đều tàn ác, ăn cướp, và phá hại cách trái luật trong tỉnh Marne và tỉnh Seine-et-Marne, cũng có ghim theo ảnh tượng họa lai nhà cửa làng xóm thành thị đã bị đốt phá, các thứ thuốc đạn cấm gấp trong hàng của quân Đức, các thứ khí cụ, đồ dẫn hỏa của quân Đức đem theo để đốt các hàng buôn và các sở công nghệ. Ảnh hình những đờn bà và con gái thiếu niên bị quân Đức cưỡng dâm, hoặc giết trái lẽ.

Hội phái-viên cũng viết vào tờ chứng nhiều lời khen ngợi dân sự kiên tâm nhìn nhục kẻ cường quyền, và cứ một niềm trông lên chánh-phủ chữa bần, chớ không thấy ai oán trách chi. Đâu đó dân sự ban đêm lo kiểm nơi yên giấc, ban ngày ra đồng cấy cấy trồng lúa như thường.

Mỗi nhà thơ giây thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

## ÂU-CHÂU CHIẾN KỶ

(Histoire de la guerre européenne)

(D'APRÈS LE COURRIER D'HAIPHONG) (1)

### XI

Ngày mồng 7 octobre. — Quân Đức cứ bắn trái phá vào thành Anvers nhiều quả sức. Quan mào binh Đức gửi tin cho dân trong thành khuyên dân sang nơi khác tị trú. Chánh-phủ Bỉ (Belge) ở thành Ostende nầy dời về cửa Havre Chiếc tàu trận của Đức hiệu Cormoran và hai chiếc chở súng đồng của Đức chìm tại vịnh Giao châu vì chạm nhằm trái phá Hai bên bữa nay còn đang đánh nhau coi vọi càng ngày càng hung hăng.

Ngày mồng 8, 9, 10 và 11 octobre. — Hai bên còn đang hãn chiến.

Có tin đồn rằng thành Anvers chịu lai hàng, song chưa phải là tin chắc. Quân Đồng-minh tiến tới suốt cả đường trận. Quân Đức thoái bộ, và xem ra phản đối với quan linh.

Quân Đức lên máy bay, liên 20 trái phá xuống nhà thờ chánh thành Paris và lối gần Hi-viện. Nhà thờ bị hư hại không bao nhiêu.

Ngày 12 octobre. — Quân Đức lên máy bay liên trái phá xuống thành Paris lần thứ nhì có ý phá nhà thờ, song cũng chưa hại thêm được là bao nhiêu. Dân thành Paris quen thấy máy bay Đức nay bớt sợ. Quan Đại-tướng Galièni và 40 muôn quân đang cố thủ kinh-đô Paris.

Ngày 13 14 octobre. — Tàu trận Ngalatur đánh chìm hai chiếc tàu lặn của Đức trong biển Baltique. Một chiếc tàu trận Đức đậu trong mé biển vì không muốn sa vào tay giặc bắt liền đặt trái phá hủy tàu. Quân tiếp ứng của xứ Canada gửi qua Âu-châu nay mới đến tại Porstmouth. Chiếc tàu trận Yarmouth của Anh đánh chìm chiếc Markomania của Áo

và bắt được chiếc Pontoporos đang vận lương cho chiếc Emden ngoài khơi cù-lao Sumatra.

Ngày 15 octobre. — Quân đồng-minh tiến thêm đường trận thủ từ Yprès ra tới mé biển. Tàu trận của Anh hiệu Hawke bị tàu lặn Đức làm chìm tại Bắc-hải.

Ngày 16 octobre. — Tàu Anh đánh chìm 4 chiếc tàu tuần của Đức ở dọc thủy phận Hoa-lang.

Ngày 17, 18, và 19 octobre 1914. — Họ đồn quân Đồng-minh thắng nữa, như là phía tả-quân. Hai bên đánh nhau hết lực. Chiếc tàu trận của Pháp hiệu Waldeck-Rousseau đánh chìm chiếc tàu trận của Áo ngoài mé biển thuộc địa phận Dalmatie. Tàu Pháp hiệu Patrie cũng đánh chìm một chiếc tàu Áo tại biển hồ Adriatique.

Ngày 20 octobre. — Quân nhứt-bồn chiếm được cù lao Marianne, Marshall, và Carolines.

Ngày 21 octobre. — Có tin nói chiếc Emden của Đức đánh chìm 5 chiếc tàu buôn của Anh và bắt được chiếc thứ 6.

Tàu trận của Anh đậu ngoài khơi thủy phận. Còn Bỉ bắn trái phá hủy được nhiều hào lũy của quân Đức đào dựng thủ-hiêm, làm cho chúng nó hư mất nhiều hang súng đồng, đười tàu Anh cũng bắn hư 6 vi súng đồng của Đức. Quân Nga đánh lui mấy đạo binh Đức đi chặn đường Nga tại miền Varsovie, và quân Đức ngã chết vô số. Quân Nga cứ rượt theo quân Đức đang tẩu thoát.

Ngày 22 và 23 octobre. — Tả-quân Đồng-minh xáp chiến với quân Đức hung hăng lắm, quân Đức rần rục đương hết sức kéo đại bại.

Tàu Anh hiệu Crefeld và 13 chiếc tiểu hoàn vừa đến cửa Palma bị tàu trận Đức hiệu Karlsruhe đánh chìm bên biển Thái-tây-dương (Atlantique).

Ngày 24 octobre. — Tàu tuần Anh, hiệu Badger đánh chìm chiếc tàu lặn của Đức ngoài khơi thủy phận Hoa-lang. Có tin nói hiện nay có 9

chiếc tàu trận Đức chạy ngoài biển cả và các nước Đồng-minh sai 70 chiếc tàu trận đi tìm bắt 9 chiếc tàu ấy.

Ngày 25, 26, và 27 octobre. — Quân ta tiến ở tả-quân, quân Nga tiến được tới rạch Lowiez và Lodtz. Quân Pháp đuổi được quân Đức ra khỏi ranh nước Pháp phía thành Nancy.

Ngày 28 octobre. — Tòa thành Serajevò xử tử 8 đứu liên can vào đảm án mạng Hoàng-tử Ferdinand, mấy đứu khác đảy chung thân.

Ngày 29 octobre. — Quân Nga nỗ lực đánh với quân Đức ở hướng bắc xứ Pilica quân Áo-Đức phải thoái bộ.

Ngày 30 octobre. — Có tin nói chiếc tàu trận Emden lén vào cù-lao Penang mà đánh chìm được tàu trận Nga hiệu Jemtshoug và một chiếc torpilleur của Pháp hiệu Mousquet. Bên Nga có 80 người chết đuối. Bên Pháp có chừng 32 người chết. Tàu của Thổ-nhĩ-kỳ lén cửa Odessa bắn tàu buôn của Nga và 1 chiếc tàu thơ của Pháp hiệu Portugal. Tàu trận của Thổ-nhĩ-kỳ bắn vãi vào thành Theodosia tại cù-lao Crimée.

Ngày 31 octobre. — Quân Đức muốn đánh với cả đường trận Pháp thủ từ Neuport đến Arras mà Đồng-minh chặn được và cứ tiến thêm. Quân Đức tại Dixmude cũng đại-bại.

Ngày mồng một novembre. — Một chiếc tàu lặn của Đức đánh chìm một chiếc tàu trận Anh hiệu Hermes trong cửa-hiêm Pas de Calais. Các quan sứ-thần Pháp, Anh, và Nga tại thành Constantinople (Thổ-nhĩ-kỳ) xin tờ thông hành dạng hồi bồn hương. Quân Nhứt-bồn với quân Anh đánh vỡ nhiều pháo đài của quân Đức ở Giao-châu.

Ngày mồng 2 novembre. — Hai ngàn quân Bédouins cầm khí giới xông vào địa phận Egiptô. Quân Đức cứ đánh phá làm nhiều đứu tàn nhần bên Bỉ-lợi thời và hướng bắc Pháp-quốc, rồi cũng bị quân Pháp-Bỉ đánh lui.

Chánh-phủ Anh tinh vay 200 triệu lượng bạc để làm tiền quân phí.

(1) Coi lại Lục-tính-tân-văn số 339 và số 345, 346, 347, 348, 349, 350, 351, 352, 353.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



MỤC KÍCH GIẢ TỰ THUẬT

(Récit d'un témoin)

Máu chảy đầy đồng, Thấy năm ngàn dặm.

(tiếp theo)

Kể lúc bấy giờ, tôi lại nghe tiếng súng đồng nổ như thiên-bàng địa-liệt về phía thành Maubeuge (Mô-bơ-giơ) ai cũng lấy ý riêng mình mà đoán quân, chớ kỳ thiết chẳng ai hay Pháp-quốc hiện lúc đó thắng bại dường nào ráo. Tôi thấy quân Đức ở phía làng Gilly kéo đi đường Marchiennes, bà quân thắng ngọn cờ mà sang địa giới nước Pháp ta.

Tức cười thay! Hồi tôi còn ở tại Charleroi tôi tưởng rằng, thấy quân Đức đang chạy kiếm dầu essence. Kể lại gặp có một cỗ xe chở quân lương. Thôi nó tôi đầu thì vào hỏi người ta hỏi đồ, gặp đồ an cũng lấy, mà xe máy cũng lấy, thậm chí chó cũng bắt.

Tại làng Couillet, quân Đức bắn chết nhiều người đang ăn núp dưới hầm rượu.

Còn ở Montignies-sur-Sambre, những sở công-thư và nhà tư-dân mới cất, xem cũng ra một nơi danh-thắng, chẳng dè đâu cơ trời biến cải, đang ruộng dâu mà hóa ra biển rộng. Ngoài đồng thì người ta đang lo chôn những thầy Đức nằm lang ta.

Hồi từ-khí xông lên chịu không nổi, tôi phải đi rào qua đồng ngồi gách nhà mới sắp tại châu Charleroi. Còn nhiều nơi bị thiêu khói lên hiệp với mây xanh.

Ngành xem quân Marchiennes, những đên dài lâu cát, lớp thì sập sụp, lớp thì chày tăn, có đầu chừng 7 căn nhà thoát khỏi hỏa thiêu mà thôi. Xóm Guingette (Ganh-giê-tô) cũng bị triệt hạ, rất thảm thương thay, ai qua đó cũng khôn ngừng giọt lụy được! Đường Verte (Hue-rô-tô) cũng nhà hội Saint-Edouard (Xanh-Ê-đu-a) thì linh bị thương nằm chen nhau thiệt chặt như nêm.

Ở Montceau-sur-Sambre, và lối đường Trazeignes (Tra-giơ-nhi) cuộc điếu tàng lại càng lớn hơn nữa, nào là nhơn-khí dài không, quốc-vong thành-phá, đêm nằm nghe chỉ thấy dưới cổ-thành chó sủa bóng trăng thanh, chớ không nghe đâu là có đũa con nit khốc, thiệt là tinh-cảnh lạng-ly, cha phải bỏ con, vợ phải bỏ chồng, muôn thăm ngàn sàng, dầu cho chôn, vè khéo bực-nào, cũng khó mà họa cảnh này ra được. Công-xi Ruau (Ru-ô) là nơi chường-sức đã có tiếng, mà nay trâu ngựa cũng vắng tanh.

Trong trận đại chiến ở Lurner, hai bên quân quan bị thương, đếm tới ngàn rưỡi mạng con người, năm ngàn ngang dọc đường, kẻ kêu đau người la đói, ai đi qua cũng phải động lòng thương!

Tôi thấy xe autos ở ngoài nơi chiến địa chạy về ngã ba Gozée-Montignie-le-Tilleul đặng vô thành Charleroi, nghe tiếng rầm rầm trót đêm thiết là nhưc đầu vàng óc, nằm ngủ không yên.

Qua 5 giờ sáng, có 2 cái máy bay của Đức bay liệng trên mây, một cái bay qua tỉnh Sambre-et-Meuse (Pháp-địa) còn máy nọ xẹt lên ngã đồng Thuin qua ranh nước Pháp.

Hai phi-cơ ấy, bay cao chừng 500 thước, dưới đất thì máy trăm cỗ xe của Đức vẫn đồ quân hỏa binh lương, mà chớ thẳng tới địa giới Đại-pháp ta, binh lính đi hoành hành, có kỹ luật, có hành ngũ, không tên nào dám trái lĩnh.

Lúc đó tôi vào viếng linh-bịnh trong nhà thương. Tôi thấy biết bao nhiêu là những quan quân bị thương nằm lẳng nhẽng trong đống.

Họ thuật chuyện lại với tôi rằng: Thành Tamines (Ta-minh) và thành falissoles (Pha-li-xon) thất mới là khốn đốn hơn hết, bao nhiêu nguy lâu kiệt cắt, thành như man-thảo hàn-yên, thiên hạ ai cũng đều nộ phá xung quan. Oán tâm thích cốt.

Tôi vô nhà thương nọ, gặp được vài người lính Langsa bị thương ở chung đó với những thương-bịnh của Đức.

Tôi thấy có 3 cái xe xác trong cửa nhà thương đi ra, khi các thuộc-viên hội Hồng thập tự thấy xe xác bực nhưc vừa đi ngang, thì đều cất nón bài chào. Tôi hỏi ra là ông Hoàng xứ Saxe (de Prince de Saxe) mới trện vong bữa 25 aout tại đường Lowerval gần bên rừng Mérode (mê-rô-đơ).

Linh cửu ông Hoàng quân tàng nơi đất thánh xứ này, chớ dịp đặng người ta rước về Đức-quốc.

Tại Dampremy (đam-pơ-rơ-my) và Marchiennes quân linh bị thương vô số trong binh viện không còn giường đủ dùng cho những người ấy nằm.

Quân Bỉ (belges) đánh với quân Đức một trận giữa Sanzée (Xan-đê) và Malcourt hai bên chết vô số, nói tắt một lời, từ Charleroi qua đồng Thuin cho tới Entre-Sambre et Meuse là một nơi nghĩa địa, (nơi chôn kẻ chết) chớ còn kẻ là thành tri, chỉ nữa, dè trăm năm sau ai qua đó, cũng biết mà bằng diếu nơi Cờ-chiến-trường.

Xã-trưởng thành Charleroi có dán yết-thị đặng châu tri cho dân chúng như vậy.

Lời rao

« Quân lính rao cho ai nấy trong đám thường dân đều rõ, hề người nào mà đem đờm, giết hay là đánh thương tích một người lính Đức nào, thì phải tội bản chết không tha. »

Charleroi le 25 aout 1914.

« Xã-trưởng kỳ tện, E. FALONY. »

Bấy giờ tôi trở lại nơi ngoài xóm các nhà quê, về phía đất thánh, thì thấy mà

mới liền liền, ấy là những binh Đức bị thương chữa không kịp mà phải chết, thì người ta đem ra chôn ở đó, mấy làng xung quanh chẳng nơi nào là không có mộ địa.

Đức-binh bỏ vầy thành Maubeuge.

Tôi thấy một toán binh mã-kị Đức đi ngoài đồng, tinh linh có phi công Langsa đang bay trên không, liêng xuống phải đầu chúng nó mấy hơn trái phá, nên hoảng hốt, chạy tuốt vào rừng Lowerval mà lánh chết.

Nơi đó có một sở đất thuộc quận Charleroi xưa là đề trần thiết cuộc đấu xảo, nay để làm nghĩa địa cho quân Đức.

Quân Đức đi tới đâu gặp nào là rượu thùng nào là rượu ve, tranh nhau cướp uống, coi như ngựa khát nước mà gặp suối vậy.

Khi tam quân được quan-linh thì kéo nhau thẳng đến thành Maubeuge, đoạn rồi quân đóng tại Brabant Wallon (Bơ-ra-băng Hoa-lông) cũng rút đi tiếp ứng đầu binh đi trước.

Nhơn dân bá tánh đặc nhau chạy coi những quan quân, cùng xe súng, xe lương đang kéo đi hỗn, chiến tại Maubeuge. Ấy là binh chưa kịp tới Maubeuge mà tiếng súng đồng đã nổ vang trời đầy đất.

Ngày 27 Aout. — Ngày bữa nay hồi còn thấy xe chở linh bị thương đem về Charleroi Marcinelle, Mont-sur-Marchiennes và Marchiennes.

Còn những linh tráng sĩ của Đức thì lại kéo qua ngang đường Charleroi rất đông như kiến cỏ, vừa đi vừa hát lu là, cùng là tiếng xe súng đi rầm rầm.

Tôi chợt thấy nhơn dân nam phụ lão ấu ở nơi khác bươn bả chạy vào thành Charleroi có kẻ thuật chuyện lại với tôi rằng:

Làng Marchiennes Gilly Montigny-sur-Sambre, Couillet, Châtelet (sa-tô-lê) Lowerval, Junret, Gosselies (gô-xo-li) Tamines và nhiều làng khác nữa bị hỏa thiêu cháy rụi, người ta không còn chỗ nào mà ẩn thân cho khỏi sương tuyết lạnh lùng.

Ngày bữa nay người ta sợ hãi cho cuộc vệ sanh, nên đi góp những thầy tử ở trong thành, đem chôn chung một huyết ở gần một bia năm xưa lập ra để kỷ niệm quan quân langsa tử trận hồi năm 1870.

Trận đánh tại Nalinnes

Chiều ngày 26 aout, xe lửa vẫn còn chở quân Đức đến nhà giầy xe lửa hướng tây. Khi xuống xe quân nó đi đường Thuin mà kéo tới địa giới nước Pháp ta.

Quân Đức thường lo cho giềng nước ở nhà giầy xe lửa hướng nam, đặng đủ nước cho xe lửa chạy, hằng nhà đến cũng cứ làm việc luôn cả đêm đặng cho có đèn khí chiếu cho xe lửa đi, những giầy điện theo đường xe lửa, chỗ nào đứt thì họ cũng sửa lại liền.

Bữa chiều này tại thành Charleroi đầu đó yên tịnh, không nào động như trước

chạy ngoài biển Đông-minh sai 70 bắt 9 chiếc tàu

octobre. — Quân quân Nga tiến ra Lodz. Quân Đức ra khỏi thành Nancy.

Tòa thành Sedan can vào đám Ferdinand, mấy g thân.

Quân Nga nổ Đức ở hướng bắc Đức phải thối bộ.

Có tin nói đến lên vào cù-danh chim được Lemtshoug và một Pháp hiệu Mous-30 người chết đuối.

32 người chết. Nga và 1 chiếc tàu hiệu Portugal. Tàu bị-khí bắn vãi vào tại cù-lao Crimée.

Quân Đức muốn trận Pháp thủ rras mà Đông-minh r tiến thối. Quân cũng đại-bại.

1 novembre. — Một Đức đánh chim Anh hiệu Hermès Pas de Calais. Các Pháp, Anh, và Nga tại nople (Thổ-nhĩ-kỳ) hành đặng hồi bốn

trt-bồn với quân Anh pháo đài của quân

11 novembre. — Hai ngàn cầm khí giới xông diptô. Quân Đức cứ nhiều đều tàn nhân và hướng bắc Pháp-đi quân Pháp-Bỉ đánh

nh, tinh vay 200 triệu am liền quán phi.

nh-văn giùm

nh-văn giùm

nh-văn giùm

nh-văn giùm

nh-văn giùm

nh-văn giùm

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

nữa. Ngoài đường chỉ có xe chở lính Đức và lính Langsa bị thương tích vô thành rất nhiều.

Lối 6 giờ chiều, họ mới lo tính xem bao nhiêu lính tử trận. Chuyển xe lửa chiều ở ngoài chiến địa chở binh về cũng đông

Quan xã-trưởng mấy làng bị quân Đức chiếm cứ ấy, muốn cho khỏi sự rủi ro, nên bên Yết-thị cấm những người lạ đi qua mấy làng ấy không được phép tá-túc.

Hôm qua là 25 août, quân Đức với quân Hồngmao đánh nhau tại Binche (Banh-sơ) hai bên cũng đều tổn binh chết tướng, nhưng phần quân Đức chết nhiều hơn.

Chúng tôi bữa nay cũng không nghe tin tức chi về thành Namur ráo. Chẳng biết ngày mai xe lửa chở bộ hành được chưa? Mà quân Đức nó vẫn còn kéo tới hoài...

Hôm qua người ta gặp trong tiệm bán nước đá ở đường Grand-central có hai vợ chồng anh bán thịt, vì sợ quá mà hóa điên.

Tại Montceau-sur-Sambre, có 250 người phải chết thiếu còn có phần đông bị quân Đức đem ra bắn chết ở thành ngoại.

Ngoài đường thì quân Đức qua lại luôn luôn. Tôi ngó ra xe lửa, thì thấy có lính Đức 2 người coi máy, 4 người đang đo đường xe lửa từ nhà giấy thành Charleroi cho đến ranh nước Langsa, và họ mở mấy chặn

nhip cho xe lửa bên thành Aix (Đức-quốc) tiếp đường xe lửa qua thành Liège và Namur rồi tiếp với đường xe lửa Charleroi đặng chở lính qua ranh nước Langsa. Thấy đó thì mới rõ quân Đức đã tranh chiếm được thành Liège, Namur và Charleroi rồi

(còn nữa)  
Paulus HÒA, diễn nôm

### CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

#### NAM-KY SOÀI-PHỦ

(Couronnement local Cochinchine)

Vi lời nghị quan Nguyễn-soài Nam-kỳ, ngày 11 septembre 1914.

Viên lệ tuần thành định dưới tên chệch Dong-Hư (Quần-dông) 39 tuổi, số 86.817; Lâm-Liệt kêu là Thái-An 18 tuổi (Triều-châu) Chiêu-Tuu 26 tuổi, (Quần đông) số 11.031; Chung-Sanh 28 tuổi (Nước-hệ số 113.883; Quách-Minh 31 tuổi (Triều châu) số

99.610; Huỳnh-Phuong kêu là Huynh-Nham 59 tuổi, (Quần-dông) số 111.036, Huỳnh Hao, 39 tuổi (Triều châu) số 59.961 và Ta-Yên 46 (Quần đông) số 51.960 và Châu Thanh, 33 tuổi (Quần đông) số 98.955 ra khỏi địa phận Đông-dương.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soài Nam-kỳ, ngày 15 septembre 1914.

Cải giấy phép thông hành chiếc cũ-lập hồi hiệu « Aigrette » có lời nghị ngày 26 février 1913 cho Trần-vân-Cang nay sửa lại cho Ta thanh-Su, là người ở Bang long, Soctrang.

Vi lời nghị quan Nguyễn soài Nam-kỳ, ngày 13 septembre 1914.

Ngày thứ hai, 5 octobre 1914, tám giờ ban mai, trước nhà giấy kho bạc tỉnh Bạcliêu, quan kho bạc sẽ giao giá bán các món đồ tịch ký đệ tại phòng Lục-sự tỉnh ấy.

Tiền bán trả mặt và cứ mỗi trăm thì phải phụ thêm năm đồng.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soài Nam-kỳ, ngày 3 septembre 1914.

Viên lệ tuần thành định dưới tên chệch « Lu-Sanh » kêu là « Hà-Tam » 28 tuổi ra khỏi địa phận Đông-dương.

Vi lời nghị quan Nguyễn-soài Nam-kỳ, ngày 7 septembre 1914.

Cho phép Lâm-gia-Thạch, chánh bang-trưởng Phước-kiến tại Mythô, về tàu nghĩ ba tháng.

Vi lời nghị quan quyền Tổng thống Toàn-quyền Đông-dương ngày 8 septembre 1914.

Phần tiền hưu trí phát cho thầy Bùi-vân-Trung phó tổng nhứt hang ngạch Nam-kỳ đặng hồi hưu, vì lời nghị ngày 5 juin 1914, nay định là 48 s mỗi năm.

Số tiền ấy phát tại Tân-an (Nam-kỳ) mỗi lệ ba tháng nhằm ngày 15 janvier, 15 avril, 15 juillet và 15 octobre.

Vi lời nghị quan quyền Tổng-thống Toàn-quyền Đông-dương ngày 8 septembre 1914.

Phần tiền hưu trí phát cho thầy Trần-ngọc-Du cai tổng tam hạng

**Cha chả! M. Quế ăn mặc ngộ quá, phải chơi dàu! Mà thiếu một món... chớ chi y-đon mua thử thuốc vắn DOLLAR chánh thuốc LANGSA hiệu MARYLAND THƯỢNG HẠNG mà hút, thì thật là tuyệt-hảo, không sai một cạnh!**



Mỗi nhà thơ aiấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tình-tân-văn giùm



ngạch Nam-kỳ đăng hồi hưu, vì lời nghị ngày 5 juin 1914, nay định là 48 \$ mỗi năm.

Số tiền ấy phát tại Biên-hòa (Nam-kỳ) mỗi lệ ba tháng nhằm ngày 15 janvier, 15 avril, 15 juillet và 15 octobre.

Vì lời nghị quan quyền Tổng-thống Toàn-quyền Đông-dương ngày 8 septembre 1914.

Phần tiền hưu trí phát cho thầy Đỗ Văn-Học cai tổng tam hạng ngạch Nam-kỳ đăng hồi hưu, vì lời nghị ngày 5 juin 1914, nay định là 48 \$ mỗi năm.

Số tiền ấy phát tại Sadec (Nam-kỳ) mỗi lệ 3 tháng nhằm ngày 15 janvier, 15 avril, 15 juillet và 15 octobre.

Vì lời nghị quan quyền Tổng-thống Toàn-quyền Đông-dương ngày 8 septembre 1914.

Phần tiền hưu trí phát cho thầy Nguyễn-Ngọc Bút cai tổng nhứt hạng ngạch Nam-kỳ đăng hồi hưu, vì lời nghị ngày 5 juin 1914, nay định là 68 \$ mỗi năm.

Số tiền ấy phát tại Traviñh (Nam-kỳ) mỗi lệ 3 tháng nhằm ngày 15 janvier, 15 avril, 15 juillet và 15 octobre.

### NÔNG VỤ TÙNG ĐÀM

(Choses Agricoles)

### TẬP CHƯƠNG TỤC BIÊN

(Sur quelques cultures secondaires)

#### CACAO

Hễ cây cacaoyers trồng rồi, hàng lối vừa vắn, có bóng che vừa im mát, cả góc phát sạch sẽ, phân tro bỏ no đủ, ít nữa là một trong ba năm đầu, thì lối chừng năm thứ ba nó đã khỉ sự có bóng và một ít trái, mà thiệt có huê lợi thì đến năm thứ năm. Như trồng cho đặng kỹ càng thì lợi cũng nhiều, tính ra mỗi cây thường niên đặng 1 kilo cacao khô khan sẵn rồi chắt chắt chẳng sai. Trước khi luận qua việc làm chocolat, thì chúng tôi xin tỏ

một đôi chuyện hữu ích về việc cây cacaoyers trở bóng và ra trái. Thứ cây này cũng như nhiều giống cây khác trong xứ ta, nó trở bóng không phải có cường trong nách lá mà đâm ra, bông nó ở trong cây trong nhánh mà nở ra, nhỏ ri mà hường-đào, từ đoạn từ đoạn, có chỗ da cây nó sần-sương mà có u hơi lên thì bông nó nở ra cả chùm. Nếu cây có phân tro no đủ thanh màu, thì bông sai nặng quá cây phải gãy: miếng là mỗi buồng bông đậu đặng đôi ba trái thì đã đặng mùa lắm.

Khi cây nó đã đứng đợt rồi, thì cứ lo mà hái trái chờ khỏi thất công chi nữa hết. Ấy vậy mà hái trái cũng còn kíp công, kể không trồng trái, rồi hái làm, thì mất mùa trái sau, và hư cây. Trong các xứ quê, có thứ cây ba năm mới có trái một kỳ, là vì mắc nhà quê nó bẻ quật nhánh xuống cho gãy mà rút mấy chùm trái, rồi thì cây nó phải làm đả lại, trở nhánh khác, vài năm mới lại sực đặng.

Mà nhứt là cây cacaoyer thì lại càng quan hệ lắm, vì công trái nó đeo theo vỏ cây chắc lắm, nên rút nó mà hái thì phải tróc theo một miếng vỏ, như vậy thì phải mất mùa trái hết nhiều năm. Là bởi bông cây cacaoyer cứ một chỗ mà trở hoài, nam này qua nam kia cũng vậy, hễ chỗ nào trái chín hái rồi hay là đã rụng đi thì chỗ bông mới khác ở trong chỗ đó mà nứt ra. Ấy vậy hễ hái trái thì phải dùng dao cho thiệt bén mà cắt cái cường dưới, chớ dùng cò rút. Lưỡi hái càng tre gặt lúa, mai cho thiệt bén, thì dùng mà hái cacao tiện lắm. Vì cây cacaoyer có cái lạ khác các giống cây khác, là cứ trở bông một chỗ hoài, cho nên hễ cây nó đã lâu nam rồi, thì phải nao quết vỏ nó cho sạch, dùng đẽ đóng rong ý hay là mọc nấm thì làm chết hết nụ bông mới, trong vỏ.

Hái trái rồi, thì còn phải sửa sang mà bán, hay là để mà dùng. Công việc ấy cũng dễ. Lấy dao cứa hai cái vỏ mà lấy mấy xâu bột ra, bỏ vỏ trong thùng rơm chắt chắt hai. Mới lấy ra thì bột nó mềm hơn bột mít, xung quanh có cơm trắng mà ngọt tựa như măng-cục. Hễ bỏ đồng vỏ thùng lấy lá chuối đậy lại, thì bột nó lên men, rồi phải coi chừng, đừng để nó quá mà chua. Lên men như vậy thì bột cacao nó mới mất mùi đắng chát, để chừng 48 giờ thì vừa tốt. Khi để rằm thì dưới đích thùng phải chừa lỗ một hai chỗ cho nước trong cơm bị rấm nóng nó ra cho có chỗ mà chảy. Nước ấy lấy đổ mà hường để làm giảm ngon hơn giảm gạo của ta, tốt như giảm tày vậy. Hăm đặng 48 giờ rồi, thì bột cacao đã tróc sạch cơm sạch xơ hết rồi, mới đem rải ra đem, ra chiếu mà phơi nắng, ấy là công việc đôn bà: phải có một cái cào-cào bằng cây để mà cào-trở nó cho

mau khô. Phải cho cầu thân, đừng để mưa ướt, và ban đêm chớ để ngoài sương. Bởi vậy cho nên người-ta phải làm lều làm trại cho sần, hễ trời chuyền mưa thì đem về cho mau. Phơi chừng 7, 8 bữa thì đã khô, lấy ngón tay bóp nó bẻ nát chớ không có mốp giẹp lại, và nghe kêu rạo-rao.

Hột cacao khô rồi thì bỏ vào bao, cứ mỗi bao 50 kilos gói bán có người mua liền xuất cảng, y giá từ sáu cật tới một đồng một kilo tùy hàng tốt xấu. Nhưng mà cacao cũng vậy ca-pha cũng vậy, hễ thứ nào thiên-hạ chưa từng biết, đầu tốt bực nào, ban đầu cũng còn nhe giá, cho đến lúc nào tay buôn quen biết rồi thì mới đặng giá. Và lấy nếu có người trồng cacao thì ít có kẻ nòi lò làm chocolat tại đây, ấy vậy thì nên để hột mà bán nội trong bản xứ ta, ngõ hầu Namkỳ ta gồm đặng hết các mối lợi trong nghề trồng cacao. Trong xứ ta đã có đường mà sần, thì làm chocolat, rất thâm đẽ, cho đến đời như nhà ai có trồng chừng mười cân, thì lấy hột mà làm lấy mà gia dụng cũng đặng. Cách làm nó như vậy: lấy hột cho thiệt khô mà rang lửa vừa, cũng như rang ca-pha tươi, hễ coi đã vàng đen thì vừa, nhất xuống. Rồi thì bỏ vỏ coi đã mà dầm. Hễ dầm nát chảy nóng, nó ra dần dính keo lại, cũng cứ dầm cho đặng chừng 3 chiếc đồng hồ thì nó thành một cục bột dẻo có màu và thơm mùi chocolate. Mùi thơm ấy là bởi trong một vị béo có dầu kêu là beurre cacao, hay dùng làm thuốc, bán mắc tiền. Khi cục bột ấy còn mềm thì bỏ vào khuôn có thoa mỡ-sữa-bò (beurre), hay là vỏ lon dài dài gói lá chuối, để ít giờ đồng hồ cho người thì thành chocolate lat, không dùng chừng nào chẳng có lộn chi hết, muốn dùng chừng nào thì dùng, và để hơn một nam cũng đặng.

Khi nào muốn ăn thì lấy dao nạo ra bột bỏ đường vỏ mà ăn. Tại nơi lò làm chocolate thì người ta có cối xay hột hoặc là xay tay, hoặc xay máy, tùy công việc làm lớn nhỏ, rồi thì cũng trộn đường luôn luôn đó. Cũng có phương thế lập lò chẳng tốn bao nhiêu, và chừng nào trong Namkỳ ta có cacao cho thường, mà các vị khán quan cũng cho sần lòng, thì chắc là ta nòi lò làm chocolate đủ dùng trong bản cảnh. Bên xứ ta đã có đường sần, mà lại phải mua chocolate mắc quá. Và chung 12 trái bực trung, mà dầm coi đã nha mình thì đặng nửa kilo chocolate rồi bỏ thêm vỏ cũng bấy nhiêu đường nữa cho đặng 1 kilo chocolate ngoại phương đem về đây mà bán. Đến chừng chừ vì biết đặng rằng một cây cacaoyer có đặng thường thường đến 80 trái, từ 7 tuổi cho đến 20 tuổi, thì chắc là ai ai cũng muốn trồng, trước là gia dùng, sau lần lần mới bán ra ngoài.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình I ue tinh-tân-văn giùm

**TRÍCH CẨM TẬP BIÊN**

(Mélanges littéraires et Scientifiques)

**NGUYỄN TRẢO KHAI CƠ CÔNG THẦN LIỆT TRUYỆN**

Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn

2. — Lê-vân-Duyệt  
(Tục biên)

Năm thứ tám niên hiệu Minh-mạng (1827) Xiêm-la cử đại binh đánh Vạn-tượng từ trước Vạn-tượng là A-nô chạy xuống Nghệ-an, vua truyền cho Phan-vân-Tuy lãnh quyền kinh lược, ra lo mà xử trí; lại truyền cho bộ-binh chạy tới cho Vạn-Duyệt hay. Vạn-Duyệt bèn gởi sớ tố hay việc biên phòng mà tâu rằng: « Từ mấy lâu nay Vạn-tượng công hiến làm phiên phụ nước ta, nay đã đem mình cầu cứu, thì lẽ nào mà chẳng giúp. Vả lại ta cùng Xiêm tuy là kết nghĩa giao lân, mà thiệt là địch quốc. Vậy nay hòa hòa song cũng chưa chắc lâu giải, bằng như đề cho Xiêm tóm thù Vạn-tượng thì nước ta cũng khôn phương an tỉnh. Cho nên chúng tôi nghĩ rằng chỉ cho bằng bụng mưu mà vũ yên Vạn-tượng để làm phiên dụ. Nhưng ta đã nạp Vạn-tượng, người Xiêm cầu mà chẳng cho thì sao cho khỏi thất hòa, song thà là thất hòa với Xiêm mà Vạn-tượng còn làm phiên thuộc, thì ít lo đều loạn họa. Bằng nay nhân nhện cầu hòa thì nước Vạn-tượng phải mất, nước Vạn-tượng đã mất thì nước Xiêm càng lớn mà loạn họa càng nhiều. Thế thời cần lưỡng nghĩa nặng nhẹ, so đều loạn họa cạn sâu, nên giúp Vạn-tượng mà trả lời cho Xiêm mới là đắc sách. Dầu như Xiêm-la động việc binh đao, thì ta trực nó khúc, nào sợ gì nổi vô danh. Chúng tôi lại nghĩ rằng Hà-tiên cùng miền nam Chơn-lạp là nơi giáp giới cùng Xiêm, bằng như Xiêm mà xâm phạm Nghệ-an, tôi xin đem quân chúng Giađịnh mà chặn ngách chúng nó thì ít là nên công vạn toan. » Vua xem rõ bấy nhiêu lời lấy làm khen ngợi và dụ rằng: « Ta xem lời sớ của ngươi, thiệt là nhằm trong binh pháp; song binh hung chiến nguy, thánh nhơn cũng bất đắc dĩ mới dùng đến. Vậy như lúc này Xiêm-la xem theo thời lương theo sức, chẳng dám đuổi theo Vạn-tượng mà xâm nhiều dân biên vực của ta, thì ta cũng nên yên tức binh đao hậu tinh lân hảo, rồi sẽ vũ yên Vạn-tượng mà phục quốc cho Vạn-tượng; như vậy mới rõ ràng nghĩa cả giúp đỡ kẻ nghèo, mà thiệt là trừ tay vai cánh người Xiêm đó. Còn như Xiêm quen thói lung lảng, cùng truy Vạn-tượng, gây việc binh đao, thì lẽ chẳng về

ta, rồi ta sẽ phân binh tấn thủ; làm như vậy mới đề nên công. Bằng như nay chúng nó hãy chưa sanh sự, thì ta hãy tua yên tịnh mà đợi thời, mới là phải lẽ. Đến như Cao-man, dân tình thường hay nhu nhược, nay mới nghe Xiêm-la xâm lược Vạn-tượng, chỉ cho khởi đam lòng nghi sợ. Vậy người nên trấn tĩnh vụ yên thường phải gia công cò vũ, khích lệ dân tình; ngõ hầu ngày khắc triều-dinh có phượng hữu dụng. » Từ khi vua ban lời dụ ấy thì bao nhiêu những chương tấu chỉ dụ về việc biên vụ ngoài tỉnh Nghệ-an, vua đều truyền cho bộ-binh trích lục đều chỉ quan yếu gởi vào cho Vạn-Duyệt biết.

Qua mùa đông năm ấy, nhằm lễ lục tuần ngài Thuận-thiên Cao-hoàng-hậu, Vạn-Duyệt về kinh chúc hô: Vua trong đại hết tinh. Khi bái châu. Các quan lui ra, vua nghe theo Vạn-Duyệt về mà phân cùng Trần-vân-Năng Tống-viết-Phước rằng: Người ta thường hay chê Lê-vân-Duyệt là táng cang cường, nay ta xem lại vẫn đã học được cái tinh trung thuận thờ vua; mà cái táng cang cường ngày trước, nay đã bỏ hết. Ai ngờ tác cao mà lại hay minh lĩnh như thế. » Vua bèn phong tặng cho ông thân quan Lê-vân-Duyệt chức Đô-thống-chế, hàm nhất phẩm, mẹ là Nguyễn-thị nhưt-phẩm-phu-nhơn. Rồi chỉ ban trở vào trấn nhậm Giađịnh.

Quan Lê-vân-Duyệt trước sau lãnh chức Tổng-trấn hai lần, nên bạc oai danh, người Xiêm thấy đều khiếp sợ. Mỗi khi sai sứ đến, đều hỏi thăm quan Lê-công còn mạnh hay chăng? Các xứ phương xa thấy thấy hay chăng? Các xứ phương xa thấy thấy hay chăng? Các xứ phương xa thấy thấy hay chăng? Quan Lê-vân-Duyệt hành quân rất nên nghiêm chỉnh, mà nho sĩ lại thương hay khoan già; mỗi khi thấy người có tài biện như Nguyễn hữu-Nghi thì ngài đều tin dụng. Vậy nên lúc ấy có ông tham-trì tào hộ là Trần nhưt-Vinh cũng tay mẫn thiệp, mới được tin dùng; mà Nhưt-Vinh là người gian hiểm, lại có tánh tham lam. cật thể cậy quyền, tìm phương trù kỹ, cho đến nỗi đoạt vợ giử nhà danh tài sản của dân; dân chúng lại sợ đều tàn ngược mà chẳng dám kêu oan. Vua nghe như vậy bèn sai người mật thám, rõ biết tinh trạng, mà Vạn-Duyệt cũng chưa hay. Đến chừng Nhưt-Vinh bị đổi về kinh, đi chưa đầy một tháng, dân trong hạt thấy đều qui đơn tố cáo. Khi ấy Vạn-Duyệt mới biết rằng mình làm Nhưt-Vinh, bèn gởi sớ về tâu và chịu tội dùng người không xứng đáng. Vua bèn hạ ngục Nhưt-Vinh mà ban lời dụ cho Vạn-Duyệt rằng: « Lúc trước nhà người nghe theo thuyết của Nhưt-Vinh nên nhiều việc lầm quấy, và những sớ chương cũng nhiều lời bất hiệp; Song ta nghĩ người là tôi cố cựu huân lao, không nên quá trách. Nay người đã muộn cảnh tang dư mà lại

biết ăn năn lỗi trước, gởi sớ về tâu tham trình tội người Trần-nhưt-Vinh, lời sớ ân cần ta đã rõ biết lòng người trung hậu. Vả lại xưa nay làm lỗi mà biết sửa mình, thánh nhơn còn cho. hưởng chí người cùng ta. Còn những lời người xin chịu tội thì ta thấy đều rộng dung. Song nay ta cũng tỏ bày khuyên người nên kính cần đạo làm tôi cho trọn niềm trung liệt. Vậy người phải lựa người mà dùng, lựa lời nói mà theo, đừng nên thảo suất, đừng trọn giữ tiếng lãnh; ngõ báo đáp lòng thành nhà nước bảo toàn công thần mới phải. » Vạn-Duyệt lãnh lời dụ ấy rồi, bèn dâng biểu tạ ơn chịu tội.

Qua tháng mười năm thứ chín (1828) Xiêm-la đem binh xâm nhiều Cam-lô. Vua mật truyền cho Vạn-Duyệt dự bị. Vạn-Duyệt gởi sớ tâu rằng: « Chúng tôi nghe thánh nhơn cứ sự, muốn việc đều cầu cho được vạn toàn; nay Xiêm-la xâm nhiễu, chưa rõ là tự ý Vua Xiêm, hay là tôi biên vực tranh công mà làm như vậy. Vả lại chúng nó nói rằng đuổi Vạn-tượng, bằng như binh ta đẩy động, tôi e khúc trục chưa thông; mà nay lại cho chúng nó biết trước rằng ta gây việc binh đao, chúng nó lại toan phương dự bị, thì chưa phải kể vạn toàn thủ thắng. Nay chúng tôi xin bái hạ truyền cho quan kinh-lược án binh bắt động, đề xem biến cố đường nào; rồi lại sai sứ qua Xiêm mà trách lấy đều đại nghĩa. Nếu như chúng nó tố ý gây trường chinh chiến, thì ta là danh chánh ngôn thuận, rồi sẽ đem binh thẳng đến đó Xiêm, tố bày nghĩa cả, trừ yên lũ cáo chòm ong, cũng chưa lấy chi làm chậm. » Vua xem biểu rồi rất đẹp tinh, lấy làm khen ngợi; bèn phê mà gởi vào cho Vạn-Duyệt rằng: « Ngươi tâu bấy nhiêu lời, rất hiệp ý ta. Song nay việc biên cương nhậm cũng gần xong, nên ta đã sắc cho bộ-binh truyền ý chỉ cho biên-thần tương tất. Còn việc sai sứ qua Xiêm rồi cũng cử hành, khuyên người dừng ngại. » Vạn-Duyệt lãnh chỉ rồi, sửa sang binh giáp, chấn chỉnh quân oai, ngõ có chờ khi liệu dụng.

(Sau sẽ tiếp theo.)

**NHƯƠNG NHÀ NỮ Y SĨ**  
(Chirurgiens - dentistes)

Bà Rose Lahille de Vincenzi và cô Taddy de Vincenzi làm nghề trông răng có bảng-cấp y-viện thành Bordeaux ban. Bà Rose Lahille tiếp rước thân chủ mỗi ngày: sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 5 giờ. Trừ ngày chúa nhưt và các ngày lễ.

Trông răng và nhổ răng nó nhiều cách kêu Prothese Bloc Huế-kỳ v.

Nhờ răng người lớn 5 \$, con nít 3 \$, bit lỗ răng hư từ 6 \$ sắp lên, trông răng thường rang bằng và có dư đồ phụ lượy.

Hay đến nhà 33 đường Filippini, Saigon.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-vân



gợi sớ về tàu tham  
nhứt-Vĩnh, lời sớ  
ng người trung hậu,  
mà biết sửa mình,  
huống chi người  
ngươi xin chịu tội  
ng. Song nay ta cũng  
nên kính cần đạo làm  
ng liệt. Vậy người  
ng, lựa lời nói mà  
át, đáng trọn giữ tiếng  
ng thành nhà nước  
lời phải. » Văn-buýt  
n đáng biểu ta ơn

ăm thứ chín (1828.)  
n nhiều Cam-lộ. Vua  
n-Duyết dự bị. Văn-  
: « Chúng tôi nghe  
uôn việc đều cầu cho  
Niêm-la xâm nhiễu,  
tiêm, hay là tôi biên  
m như vậy Vả lại  
uổi theo Văn-trung,  
động, tôi e khước trực  
lại cho chúng nó biết  
e binh đao, chúng nó  
đi, thì chưa phải kể  
Nay chúng tôi xin Bệ-  
tinh-lược án binh bắt  
đường nào; rồi lại  
à trách lấy đều đại  
ng nó có ý gây trường  
là đàn chánh ngôn  
nh thẳng đến đó Xiêm,  
yên-lũ cáo chòm ong.  
m chằm. » Vua xem  
ấy, lấy làm khen ngợi;  
cho Văn-Duyết rằng:  
u lời rất hiệp ý ta.  
trung nhảm cũng gần  
cho bộ binh truyền ý  
trong tất. Còn việc sai  
ng cử hành, khuyên  
Văn-Duyết lãnh chỉ rồi,  
chấn chỉnh quân oai,  
đụng.

# NHÂN ĐÀM

*Contes amusants*

## Tên mướn phố và con chuột

Có một tên kia nghèo mà không việc làm, nên tới tháng không có bạc trả tiền phố. Vậy nó đi ra kiếm chuyện chi mà làm, song không ai mướn hết. Nó trở về nhà đóng cửa phòng lại mà quau quọ đờ lăm. Ngồi dựa bên bần, để hai củi chõ trên, hai tay chống trệng trán mà xét sự phải làm thế nào dặng trả tiền phố cho người ta, bỏ chằng và ưu phiền quá lè.

Đang lúc túng ngặt đường ấy, nghe tiếng lụp-cụp sau lưng, anh ta xây mặt lại thấy một con chuột chạy trên ván rầm và đang gặm bánh mì vụn rớt xuống rầm. Ắn lúc rầm và lấy cái chổi và rước, va chạy dưng dưng trên rầm, va đập từ tung tan tành, trên bàn dưới ghè; con chuột nhảy đầu này chạy đầu kia lia bộ giò; đập bậy cho đôi ba phút. Va nổi xung thiên, muốn đập trúng chằng hồ đập nhằm cái iy hề cho một cái cắn. Con chuột thụt via hôn kính, nhảy chung vô trong góc phòng, thời may có cái lỗ, con chuột chung tuối mất tâm mất dặng. Va giận quá sức và lấy cái chổi xọc lia xọc lia. Thoát chút va nghe một cái rồn không biết tiếng chi, va lại xọc nữa, va nghe giống tiếng bạc reu, bắt quỳnh trong bụng, hai tay xeo tằm ván rầm lên một cái ầm, con mắt thì lờm lờm vô lỗ đó. — Ý! cái gì vậy cả! Va thò tay lấy, chằng hồ con chuột ở trong lòng ra mà chạy, va không thêm nói tới, một chi quyết coi cái chi vậy. Va thấy sáng sáng, va lấy tay quơ, va quơ lia — Ý! cái tuổi vàng và bạc đây mà. Ma thiệt là cái tuổi eu đầu lâu đời củ mèm mà có đưng vàng bạc ở trong giá là 600 góc tr! Ôi! chú nghĩ mừng quân quiu, lấy đó mà trả bạc phố cho người ta.

Có phải là: Buồn ngủ mà gặp chiếu manh, đang thiếu tiền phố, gặp anh chuột vàng.

P.H.

### Truyện con gà cồ

Bên Thiên-trước có tích rằng: Có một con gà cồ bữa kia nhảy lên đậu trên cây cao thấy cậu chồn cáo bươn bả chạy lại ngó chằm, tưởng như nói rằng: Phải mà tao bấu mày dặng một bấu thì bữa nay tao làm một mâm ẻ hề, con gà ý mình đậu cao không lo gì, lại nghĩ thầm trong mình rằng: cho mi sáng con mắt, làm, thì bất quá mi đứng đó mà ngó mình tới ngày

(thi thời; đồ mi đề cớ được tới lông mình mà hồng! Cậu chồn đường thẩu ý gà, liền cong lưng chạy quanh quất, vẫn theo gốc cây lu bù không biết là mấy mươi vòng mà kể, chạy quay như bánh xe lang vậy. Ban đầu gà thấy vậy vui lắm lại nhạo rằng: Thất mi làm tuồng

quá hay; mà đề coi mi với mình ai mệt trước cho biết! Gà ta và nói và xây quanh theo ngóng cồ mà coi anh cáo; chằng ngờ ngó thét anh ta chống mặt, xây trật chơn tè nhào trong họng chồn. Anh cáo bở sán đá lâu mới được. P. H.

內隆春萬

任鼎設花苑街

牌壹拾玖號



金魚為記

啟者本號精染烏布及三缸布等久

洗不變與市上不同馳名歷久

布面有蓋白粉印並有鐵印內標為

近來奸商混假日熾特加金魚標為

諸君光顧請認內外標庶不致

誤馬

萬和染坊謹白

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG

HUỆ

**VẠN-HÒA**

CỬA TIỆM HIỆU

**Vạn-Xuân-Long**

Chợ lớn, đường Huế-Viên, số 19

**BẠCH**

cùng chờ quới khách rồ:

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có

nhuộm vải đen và vải tam-công,

dùng thử vải tốt mà nhuộm

cho nên màu nó tốt tươi, dầu

mưa nắng cũng chẳng phai

dặng, giặt thế nào cũng không

trở. Sánh với các thứ vải bán

nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa

lắm. Chư quới khách trong

Lục-Tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại rằng công làm cho

hơn khi trước và lại bán giá rẻ

hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi

rạng danh, chằng phải là lo cần

lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiếu cố

mua thử mà dùng thì mới rõ

biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải

của tôi nên tôi phải làm giấy

riêng mà để trong vải này có

hình con cá « kim ngư » màu

xanh và lại có hình của tôi ấn

hạnh, đặng chư quới khách xem

trương mà khỏi lầm sớ giả mạo.

**VẠN-XUÂN-LONG, kính,**

### HA NỮ Y SĨ

(Dentistes)

Vincenzi đã có Taddy  
trông rạng có bằng-cấp  
x ban. Bà Rose Lahille  
hỏi ngay: sớm mai từ 8  
từ 3 giờ đến 5 giờ.  
và các ngày lễ.  
rạng nó nhiều cách kêu  
ý v.  
5 \$, con nit 3 \$, bit lỗ  
lên, trông rạng thường  
độ phụ tùng.  
ường Filippini, Saigon.

### văn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

## LỜI RAO

Kính cùng lực châu quân tử và qui quan qui khách được hay, nay tôi có lập tiệm y và cấp tốc hiệu là **Dương-Huê-Vinh-Phát** tại chợ chánh Saigon, đường Espagne môn bài 237 góc đường Bourdais.

Xin qui quan qui khách tưởng linh đồng ban cùng nhau, như khi có dịp đến Saigon, thì xin mời qui quan dời gót tới tiệm tôi mà ngh , đã có sẵn phòng y mới mẽ và sạch sẽ lắm, phòng xây vách gạch chúng có nong nực như mây chỗ vách ván, mà giá tiền lại rẻ hơn mấy chỗ khác.

Lại phòng cấp tốc đã có sẵn tay thợ anh danh, cấp nhiều cách khéo léo, và mau mắn lạ lùng, khỏi nhọc sức qui quan ngồi lâu.

Bởi vậy cho nên chừng nào qui quan có dịp đến Saigon, xin róng lòng tưởng tới, và dời gót đến giúp nhau, cho cuộc lần bộ mau thành tru. Thiệt tôi hết lòng cảm nghĩa chúng cũng, lại sẵn lòng lo lắng cho nra ý qui quan qui khách chúng sai.

Nay kính.

NGUYỄN-VĂN-BÀ ĐIT DƯƠNG-HUÊ.

## THẮNG BỊNH THIẾT DƯỢC

(Le fer qui fait vaincre)

Ái có mỗi máu xanh xao thì nên dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì chắc khỏi bệnh, chẳng sai. Có lẽ khi chư khán quan cũng đã chẳng biết huyết-cầu là gì? Huyết-cầu này hề có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà trị nó, thì mau lành bệnh vô hồi.

Khi nào đau mắt máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giới, bèn trở nên đợt đợt làm cho người bệnh phải tiêu tụy mà nhưc đầu luôn luôn.

Có khi bình mắt máu nó gạt nhiều người đờn bà. Khi không vụt mất tháng. Họ tưởng là có thai, chứ không hề trong mình đau. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà cho người bệnh uống.

Hễ có gặp người đờn bà nào mắt mày xanh xao, yếu ớt, buồn bã, làm việc chi cũng chẳng đáng thì hãy khuyên họ dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đỏ da thắm thịt, siêng năng vui vẻ, chẳng lo rầu rầu chi nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bệnh này, vậy kẻ đừng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con cái.

Đấy, tôi nhắc lại một điều là: huyết-cầu cũng như bình linh nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hễ dặc tay thì máu đặc lại mà càng trở chẳng cho bụi bám cùng lẽ vì chi trùng chen vào mà hại ta, mà hề lẽ vì chi trùng lọt vào mình được thì máu bèn ra tay chống cự và giết sạch.

Khi nào bị những thủ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư

máu, vậy hãy uống thuốc **Dragées Rabuteau** là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh vượng trạng kiện.

Quan lương-y Mermay



Trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, G. RENOUX nhưt hạng bảo-tê-sr, Saigon trước rạp hát tây

Tại nhà in ông P.-E. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordom. — SAIGON	
TỰ-VỊ langsa-anam, ông Trương-vinh-Ky soạn, in lại rồi có 1260 hình.	
Kháng bì	6 00
Có bì	6 80
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00
Người mua xin đính tên sách trên lưng sách	
Đóng kỹ thi đồng	0 24
Tiền gởi	

### KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

# VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYEN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve

Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong Thạch-lâm-bệnh (kẻ) — Đau máy chỗ lặt-lẻ.

trị bệnh đau gan và bệnh đăm.

trị bệnh thương ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đo giá mạo, khi mua phải chỉ chú trớng thứ nước nào mình muốn dùng.

### VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoan thì sẽ tiêu hóa

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đơn nước xit

## HÃY LÀM CHO HUYẾT TINH KHIẾT

THÌ PHẢI UỐNG THUỐC

# "SALSEPAREILLE DE GRIMAULT & C<sup>ie</sup>"

(Salsepareille Parisienne)

Thuốc "Salsepareille de Grimault & C<sup>ie</sup>" đã hiệu nghiệm hơn bốn chục năm nay, bệnh ngoại khoa là ghê, nhọt, mục, v. v. đều chữa được cả, đặc làm cho máu tinh khiết.

Grimault & C<sup>ie</sup>, ở đường Vivienne số 8, Paris, và trong các tiệm thuốc to có bán.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tê-sr, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ Lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm



Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG (Renseignements commerciaux)

TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU DÂY Prix à l'export.

Table listing various commodities such as rice, oil, and other goods with their respective prices and export details. Columns include item names, quantities, and prices in different currencies.

Advertisement for H. SCHNEIDER, Dom. SAIGON, featuring a decorative border and product information.

Advertisement for VICHY ETAT, featuring a circular logo and text.

Advertisement for TINS, featuring a decorative border and text.

Advertisement for KHIEU, featuring a decorative border and text.

Advertisement for G. RENOUX, featuring a decorative border and text.

Advertisement for G. RENOUX, featuring a decorative border and text.

Advertisement for G. RENOUX, featuring a decorative border and text.

CHỮ VỊ ĐÀ GÒI BẠC

Đơn quán lấy làm cảm ơn chữ vị kè ra sau này... (Notice of appreciation for a service provided)

Table listing names and amounts, likely related to the 'CHỮ VỊ ĐÀ GÒI BẠC' notice.

Advertisement for TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU, featuring text about sewing and shipping services.

Large advertisement for ELIXIR GODINEAU, featuring a bottle image, a can image, and detailed text in Vietnamese and French.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm (Every steel paper poet should have a daily report from Lục-tính-tân-vân)

CÒ MỘT MINH HÃNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán

MẤY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS

THUỐC RỜI

MELIA

THUỐC VẤN

CIGARETTES MARINA

CHAMPAGNE EPERNAY

RƯỢU CHAMPAGNE

RƯỢU COGNAC

RƯỢU CỎ BỌT

DẦU THƠM

NOUVEAU IMPERIALE

HIỆU CON RỒNG

CHI MÂY MÂY

BEST COTTON

EXTRA QUALITY

PLAZMA 400

20 Yards Formis

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène khí đá

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn huỳnh-lệ, đèn thủy-tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn incandescence lửa rất sáng, giấy-chi sang-hơi, vân vân.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quý-khách chớ ngại, hãy dời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vì nào viết thư lên muốn cho tôi sai thư giới đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thư đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả như ở định làm thì tiền phí-lộ của thư về phần hàng chịu. Hàng này rất đoan chánh và bán giá hơn hết trong cõi Đông-dương.

Thuốc chữa bệnh di ta là riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được việc di ta và giừc dầu mây sốt.



茲有夷列薄荷水主治  
瀉症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水少許服之  
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhứt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Mọi nhà thơ giấy thơ đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm



ÔNG DƯƠNG

phải  
bán.



SAIGON

茲有夷列薄荷水主治  
為症及溫熱頭痛甚  
申夜欠去叔茶水農一盞

ăn-si nhưt hạng  
ard, Saigon.

vân giùm

# TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thử thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo bằng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

**THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) này, vì tánh tinh hảo, thiết là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** qui lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyên này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiệu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

đồng, cho nên ta có thể mà chọn thử thương hạng. Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giầy hay là bán hình chi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU ĐAU CŨNG CÓ:

**THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lốp)

và

**THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp)

Phẩm bán thuốc rời hay là thuốc vãn thì phải dùng giầy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mất tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vĩa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tốn mấy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thử thương hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chứ không phải bán giầy hay là bán hình chi.

### DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

**PATHEPHONE**

Nói theo chế độ  
bên vàng. Dầu  
sành dầu lửa  
mình đang  
má thời

AGENTS:  
**Berthet, Charrière & C<sup>o</sup>**  
**SAIGON**

Những máy nói tiếng  
hát không dùng kim, mà là  
quả hồ hết và đánh trống hơn  
hết cả và thế-giang.  
Những đĩa hiệu **PATHE** mà  
nói được suông-sẻ như tiếng  
người, là cũng bởi như có cây  
kim ngọc-thạch đó, kim ngọc-thạch  
chẳng hề làm cho đĩa **PATHE**  
hư mà lại càng đều chỉ  
trắc trở chẳng phải như máy kim,  
hết rồi mới đi phải thay đổi  
hoạt

Tại hàng có hơn 1 triệu đĩa hát đủ các thứ tiếng



Đĩa hát Langsa, Anam, Bắc-kỳ, C-ô-nam,  
E-mừng, Xoa-thảo, Triều-châu.

THƯ MÁY NÓI, THƯ KÈN HÁT PATHEPHONE NÀY CÓ MỘT MINH NÓ NÓI TIẾNG NGƯỜI HƠN HẾT

**CẢ ĐĨA CẢ MÁY VÀ KIM ĐỀU CÓ ĐÍNH HIỆU PATHE**

Khi mua phải nài cho được hiệu ấy. Vì đĩa hát hiệu này tốt nhưt, kèn hát hiệu này rõ  
ràng thanh thê, kim băng ngọc thạch chẳng hề khi nào mòn.



MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

**QUINA-LAROCHE**  
THUỐC RƯỢU Ồ CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT  
Trong rượu này có đủ 3 tinh của 3 thứ Kimhyna  
(long, đỏ, sẫm)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các  
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kimhyna.  
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm  
thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUCINEUX**

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cung bổ dưỡng  
những người bệnh đau lâu mới mạnh, vàn vàn.

TIÊM NAO CŨNG CÓ BÁN  
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bào chế y khoa tấn-si nhưt hàng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié l'insertion conformément au  
régime à l'usage des exemplaires  
Saigon, le 10 Décembre 1914

Vu pour légalisation de la signature  
de M. \_\_\_\_\_

Saigon, le \_\_\_\_\_ 19  
Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

**HÃY HỎI  
THỨ HỘP QUỆT  
HIỆU NÀY**



**LÀ THỨ TỐT  
HƠN CÁC THỨ  
KHÁC**



# TÂN HỌC VĂN TẬP

(BULLETIN SCOLAIRE)

## 新 學 文 集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

BẮC-KỶ SOẠN

### L'Ours et les deux Compagnons

Deux compagnons, pressés d'argent,  
A leur voisin fourreur vendirent  
La peau d'un ours encore vivant,  
Mais qu'ils tueraient bientôt, du  
moins, à ce qu'ils dirent.  
C'était le roi des ours, au compte de  
ces gens.  
Le marchand à sa peau devait faire  
fortune;  
Elle garantirait des froids les plus  
cuisants;  
On en pourrait fourrer plutôt deux  
robes qu'une.  
Dindenaut prisait moins ses moutons  
qu'eux leur ours;  
Leur, à leur compte, et non à celui  
de la bête.  
S'offrant de la livrer au plus tard  
dans deux jours,  
Ils conviennent de prix, et se mettent  
en quête.  
Trouvent l'ours qui s'avance et vient  
vers eux au trot.  
Voilà mes gens frappés comme d'un  
coup de foudre.  
Le marché ne tint pas; il fallut le  
résoudre:  
D'intérêts contre l'ours on n'en dit  
pas un mot.  
L'un des deux compagnons grimpe  
au faite d'un arbre,  
L'autre, plus froid que n'est un  
marbre,  
Se couche sur le nez, fait le mort,  
tient son vent.  
Ayant quelque part ouï dire  
Que l'ours s'acharne peu souvent  
Sur un corps qui ne vit, ne meurt, ni  
ne respire.  
Seigneur Ours, comme un sot, donna  
dans ce panneau.  
Il voit ce corps gisant, le croit privé  
de vie;  
Et, de peur de supercherie,  
Le tourne, le retourne, approche son  
museau;

**Con Gấu và hai chú Lái**  
Hai chú lái tiền lưng đã cạn,  
Gạ láng-giềng, nhà bán mền lông:  
« Gấu to mua giúp hay không?  
Đề ta đi bắt đóng gông lồi về.  
Gấu lớn kếch, gớm ghê Chúa gấu!  
Bán bộ da đủ tậu trăm gian.  
Mặc vào thách được dao hàn;  
Lót xong đôi áo hầy còn có dư.»  
Chú lái đã hợm chưa, chú lái?  
Vội-vàng đầu bé cái vội-vàng!  
Hai ngày tinh nguyệt đem sang.  
Đôi bên giá-cả sẵn-sàng đã xong.  
Rồi hai gã gia công tìm gấu;  
Thấy một con loạn tẩu trong rừng.  
Ở đầu chạy lại sau lưng;  
Hai anh nhiếp đảm hăm răng cặp-kẻ.  
Đành thất ước, trở về tay trắng,  
Lẽ thiệt-thời cũng chẳng kêu-ca.  
Một anh trèo tốt ngọn đa;  
Một anh sợ khiếp, sồn da rừng mình;  
Năm cứng đơ làm thỉnh tăng chết,  
Miệng ngậm hơi như hết thầy ma.  
Bấy giờ lại sức nhớ ra:  
Gấu tha thầy chết, người ta vẫn đồn.  
Anh lái nợ khôn hồn chẳng cựa,  
Quả Hung-công mắc lựu mưu khôn.  
Thấy người nằm đó chổng tròn.  
Đã ngờ chết thật, song còn hơi nghi.  
Bèn lấy cẳng hất đi, lật lại.  
Vẫn cứng đơ một cái xác người.

### HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185. rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni  
và giày langsa đủ thứ

### CÁO BẠCH

Ông O. Langlois, chủ nhà hàng bán  
nón, giày ở đường Catinat số 185, kính  
cho quý-khách Lục-châu đừng rờ:

Vì trong lúc này khó mua đồ bên Đại-pháp  
nên những nón casques — nón rơm — nón  
ni và giày trữ tại hàng càng ngày càng hẹp.  
Vây như quý-khách ai muốn mua các vật  
đó mà đúng trong ngày xuân nhưt thì phải  
lo mà mua trước, chứ có để cận ngày sợ e  
có hụt chàng.

Như lời tôi đã tỏ ra trong nhựt báo này kỳ  
trước, giá tôi bán tinh theo liền « francs » và  
sông theo giá bạc kho nhà nước lúc này, giá  
biên trong cuốn « catalogue » của tôi mỗi  
trăm phụ trội mười phần.

Theo các điều kể trên này, thì catalogue  
không lẽ gọi dâng cho quý-khách.

### TRỊ BỆNH YẾU PHÁP

(Conseils médicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có  
một thứ rượu mà dùng trong lúc  
đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vì  
không đang trêu, thì hãy mua rượu  
Rhum France là rượu thiện hạ rất  
chương và lại tốt hơn các thứ  
rượu rhum khác.

Mấy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả,  
hãy nài cho phải, cai ve có dán  
nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

### LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc điều Diva là thuốc  
lời nhứt, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ  
sự đơn thuốc ấy một cách kỹ lưỡng, đến đời  
không còn một chút nhưa nào trong đó, nên  
hút nó dù dặng không hề bình hoạn. Bởi đó  
trong chừ-lớn ai mà biết lo ngừa bình hoạn  
hại hay sợ đau chứng này người ghiền thuốc  
thường bị, thì khá mua thuốc điều Diva mà  
hút đặng thêm thuốc khác

Có bán trong các tiệm hàng xén và  
quán café.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

**RƯỢU  
COGNAC MOYET**

Rượu COGNAC hiệu MOYET này  
đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.  
Trên mỗi chai,  
gắn nơi nút, có một cái nhãn ba màu  
như **CÓ TAM SẮC VÂY**

Ấy là  
hiệu rượu  
thiệt đó



Cognac Moyet  
là một thứ rượu thiệt  
ngon, chứ không phải  
như mấy thứ rượu khác  
kêu là rượu Cognac đó  
đâu.

Nay có loại mới  
cắm không cho kêu  
mấy thứ rượu đó  
bằng rượu Cognac  
vì nó làm cho  
người nào uống  
nó phải mang  
bệnh mà chứ.

Chỉ  
COGNAC  
trên nhãn nơi  
trên đây thì  
đủ chứng rằng  
rượu hiệu của  
chúng tôi là  
thượng hạng.

Hãy thử ít  
chai rượu  
Cognac Moyet  
thì biết!

Mỗi khi ăn  
cơm rồi, uống  
nó thì mau tiêu  
lắm.

Khi nào mệt  
đúng một ly  
nhỏ thì chắc  
khỏe liền trong  
giây phút.

Nhắc lại một  
đều là rượu  
Cognac Moyet  
rất trong sạch  
thiên hạ trong  
cả hoàn-cầu ai  
biết khi ăn-  
uống đều dùng  
nó.

Trong mấy tiệm hàng xa đâu đâu cũng có bán

➔ **CÓ BÁN SỈ** ➔  
TẠI HÀNG

**Union Commerciale**  
**Indochinoise**  
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34  
SAIGON

Flaire aux passages de l'haleine.

« C'est dit-il, un cadavre; ôtons-nous,  
car il sent. »

A ces mots, l'ours s'en va dans la forêt  
prochaine.

L'un de nos deux marchands de son  
arbre descend.

Court à son compagnon, lui dit que  
c'est merveille

Qu'il n'est eu-seulement que la peur  
pour tout mal.

« Et bien ! ajouta-t-il, la peau de l'a-  
nimal ?

Mais que t'a-t-il dit à l'oreille ?  
Car il s'approchait de bien près,  
Te retournant avec sa serre ?

— Il m'a dit qu'il ne faut jamais  
Vendre la peau de l'ours qu'on ne  
l'ait mis par terre. »

LA FONTAINE, Fables.

Mồm thò vào mũi đánh hơi,  
Thấy im phăng-phắc thời thời hết  
Chết đã hẳn ta đi xa quách ! nghi.  
Kéo thối-tha có sách-sẽ gì !  
Gấu ta nghĩ vậy bỏ đi.

Trên cây chủ lái tức thì xuống ngay ;  
Đến thăm bạn, khen thay mẹo giỏi,  
Mừng cho nhau thoát khỏi nạn to.  
Lại còn sẽ gắng hỏi dò :  
« Cộn da gấu nọ, ai cho bầy giờ ?

Lúc ban này, gấu giờ mồm hỏi,  
Nó bảo gì, anh nói em hay ? »  
Lái kia bèn đáp lại ngay :  
« Gấu giờ mồm bảo : từ nay thì chừa.  
Da gấu kia hề chưa bắt được,  
Chớ vội đem kết ước bán đi ! »

NGUYỄN-VĂN-VĨNH, diễn nôm.

**LÀM CON PHẢI HIỆU**  
(Pièté filiale)

Bài thứ mười-tám

Ông Bùi-văn-Tân, người huyện La  
son thuộc về tỉnh Hà-tĩnh. Cha mất  
sớm, nhờ mẹ nuôi cho đi học Đồi  
Gia-long thì đậu Hương-cống, bỏ làm  
tri-huyện, chẳng bao lâu từ quan về  
nhà nuôi mẹ.

Ông ấy thờ mẹ rất là kính cẩn, khi  
đi, khi về, chẳng kỳ xa gần, cũng là  
băm bạch với mẹ. Mẹ ông ấy đã hơn  
90 tuổi, ông ấy đã hơn 70 tuổi. Có  
một ngày nhân có việc làng, ông ấy  
xin phép với mẹ rằng con xin phép đi  
đến trưa thì về. Khi trời đã trưa,  
việc làng còn chưa xong, người làng  
có ý lưu ông ấy lại. Ông ấy nói rằng :  
« Tôi khi ra đi đã trót thưa với mẹ  
tôi như thế, nếu mà tôi sai hẹn, thì  
mẹ tôi chắc không an lòng ». Bởi thế  
mà người làng không dám lưu ông  
ấy lại. Đã mà mẹ ông ấy mất, ông  
ấy giữ tang hết lễ.

Kinh-lễ nói rằng : « Hễ làm con thờ  
cha mẹ, khi ra thì phải cáo, khi về  
thì phải trình diện ». Không làm như  
thế, thì cha mẹ không được yên lòng.  
Trông trong sự báo hiếu cũng là một  
việc dễ mà thôi ; nhưng việc tuy là

dễ, mà cũng thật là khó. Đương khi  
tuổi trẻ, nhờ có cha mẹ buộc cho  
minh lấy lễ, thì còn có thể mà giữ ;  
đến khi đã già, bởi mình tự buộc lấy  
lễ, thời dễ có khi mà quên, bởi thế  
người ta khó mà thường thường giữ  
được.

Thế mà ông Bùi-văn-Tân, không  
chịu làm quan, cũng vì cơ không  
muốn xa mẹ, trước sau giữ lễ từ khi  
trẻ cho đến khi già. Thế là biết rằng  
ông ấy trọn đời giữ lòng hiếu kính,  
như ông ấy thật là quả càng giá mà  
lòng lại càng hiếu vậy.

THÁI-XUYỀN, HOÀNG QUẬN-CÔNG.

**NAM VĂN HIỆP THÁI  
KIM-VÂN-KIỆU**

TÂN ĐIỀN PHÁP VĂN  
*(Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kieu  
Poème populaire annamite)*

Bắc-kỳ soạn

« Về chỉ một mảnh hồng nhan ?  
Que représente une mince beauté (litt. rose-  
teint) ?  
Tóc-tơ chưa chút dền ơn sanh-thành,  
Mes cheveux de soie, n'ont point encore payé  
les bienfaits de la naissance et de l'édu-  
cation.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình **Lục-tĩnh-tân-văn giùm**



đánh hơi,  
c thời thời hết  
xa quách: [nghi.  
ch-sẽ gi!  
bỏ đi.

thi xuống ngay;  
thay mọo giòi,

hoát khỏi nạn to.  
hôi dò:  
cho bây giờ?

giờ mồm hôi,  
oi em hay?  
p lại ngay:  
o: từ nay thì chừa.  
nura bắt đưoc,  
ước bán đi!  
-Vinh, diên nôm.

là khó. Đương khi  
cha mẹ buộc cho  
n có thể mà giữ;  
oi mình tự buộc lấy  
mà quên, bởi thế  
thường thường giữ

Búi-vân-Tân, không  
cũng vì có không  
óc sau giữ lễ từ khi  
già. Thế là biết rằng  
giữ lòng hiếu kính,  
là tuổi càng già mà  
ưu vậy.  
HOÀNG QUẬN-CÔNG.

HIỆP THÁI  
ÂN-KIỀU  
PHÁP VÂN  
Kim-Vân-Kiều  
ultrae annamite)

kỹ soạn  
mãnh hồng nhan?  
mance beauté (litt. rose-  
đền on sanh-thành.  
ie, n'ont point encore payé  
lá naissance et de l'édu-

ân-vân giùm

*Dáng thơ đã thẹn nàng Oanh.*  
(Pour n'avoir pas) présentée une supplique  
(en votre faveur) déjà il me faut rougir à  
l'égard de Mademoiselle Oanh (1)).  
*Lại thua ở Lý bán mình hay sao?*  
Devrais-je encore être inférieure à Mademoi-  
selle Ly (2) qui se vendit (pour sauver ses  
parents)?

*Cối xuân tuổi hạt càng cao.*  
Le tronc de l'arbre xuân (3), dans son âge de  
hac (4), à mesure qu'il avance, (litt. qu'il  
s'éleve).

*Một cây gánh vác biết bao nhiêu nhàn!*  
Tronc unique, il porte (litt. sur ses épaules  
et sur son dos) on ne sait combien de bran-  
ches.

*Lượng trên đầu chẳng dứt tình.*  
Votre grande bonté, si elle ne prenait pas sa  
résolution.

*Giò mưa ầu hãn tan lành nước non*  
Les vents et les pluies certainement détrui-  
raient et disperseraient notre foyer et notre  
famille (litt. les eaux et les montagnes)

*Thà rằng liều một thân con.*  
Plutôt sacrifier la seule personne de votre  
filie.

*Hoa dù rã cánh, là cội xanh cây.*  
La fleur, il est vrai, verra se détacher ses  
pétales, mais les feuilles toujours resteront  
vertes sur l'arbre.

*Phận đành đành vậy cũng vậy.*  
Mon sort est décidé, il faut nous y résigner,  
et il sera ainsi.

*Cầm như chông dò những ngày còn*  
cánh.  
Tenez, comme si le fruit n'était pas réussi,  
lors même des jours où il était encore vert.

*Cũng đừng tính quần lo quanh.*  
Egalement cessez de calculer de travers et  
d'avoir des soucis qui n'aboutissent à rien  
(litt. qui tournent).

(1) *Đẽ-Oanh.* — Le père de cette jeune  
filie avait été condamné à mort par l'empereur  
Van đế. Une touchante supplique rédigée  
par elle le sauva. (Annales des Han).

(2) *Lý-Ký* était la jeune fille d'une famille  
très pauvre. Elle se vendit à une secte de  
sorcières qui faisaient des sacrifices humains  
à un serpent, afin de procurer de l'argent à  
ses parents. Cette action toucha tellement  
les Dieux qu'ils lui donnerent des pouvoirs  
surnaturels et lui permirent de tuer le ser-  
pent Lý-Ký devint plus tard l'épouse du Roi  
Việt-Vương (Đương lĩnh-thư).

(3) *Xuân.* — Arbre légendaire dont il est  
parlé dans Trang-tử, et pour lequel 8000 ans  
constituaient le printemps et autant l'automne.  
Symbole de la Longévité.

(4) *Tuổi hac.* — Hac est une grue géante  
qui passe pour vivre très longtemps.

*Tan nhà là một, thiệt mình là hai.*  
Vous détruiriez la famille d'abord, vous sacri-  
feriez inutilement votre vie ensuite.

*Phải lời ông cũng em tai.*  
Justes étaient les paroles le vieillard aussi se  
laisssa convaincre (litt. les laissa doucement  
pénétrer dans ses oreilles).

*Nhìn nhau giọt vẫn giọt dài ngần*  
ngang.  
Ils se regardèrent, des gouttes courtes, des  
gouttes longues se succédaient en s'em-  
barrassant.

*Mũi ngoài họ Mã vừa sang.*  
Dans la pièce extérieure Mã (1) (litt. la famil-  
le Mã) venait de pénétrer.

*Tờ hòa đã kỹ, cần vàng mới trao.*  
Il attendait que la feuille fleurie (2) eût déjà  
été signée, pour la quantité (pesée) d'or  
alors seulement remettre.

*Trăng già độc địa làm sao!*  
O! Vieillard de la Lune (3), comme vous êtes  
cruel!

*Cầm giây chằng lựa buộc vào tự*  
nhiên! (4)  
Tenait les fils, vous ne faites pas vos choix  
et vous opérez des liaisons bizarres (litt.  
naturellement).

(1) *Họ Mã.* — Họ, famille, nom de famille.  
ici sert d'article défini. Le sieur Mã, le nom-  
mé Mã.

(2) *Tờ hòa.* — Papiers imprimés, généra-  
lement ornés de fleurs, sur lesquels les chi-  
nois écrivent leurs correspondances et leurs  
lettres d'affaires.

(3) *Trăng già.* — a vieille Lune ou plutôt  
le vieillard de la Lune, (forme chinoise) le  
Dieu du mariage (voir note précédente).

(4) *Tự-nhiên.* — Naturellement, avec  
aplomb. Vous faites comme cela, naturelle-  
ment, des liaisons les plus extravagantes!

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

Voyons, mon père! mon insignifiante per-  
sonne ne vaut pas que vous la regrettiez si  
fort Qu'ai-je fait pour vous témoigner ma  
reconnaissance envers vous qui m'avez mis  
au monde et qui m'avez élevée!

Si j'ai déjà a rougir devant la mémoire de  
cette Dẽ Oanh qui sauva son père de l'igno-  
minie par l'éloquence de sa supplique, je ne  
veux pas rester en arrière de Lý-Ký qui se  
vendit pour tirer son père et sa mère de la  
mort.

Vous, mon père, plus vous avancez en âge,  
plus vos charges deviennent nombreuses.  
Unique tronc de l'arbre, vous avez à porter  
tant de branches!

Je vous supplie donc, je demande à genoux  
à votre honte extrême de renoncer à moi.  
Consentez à ce sacrifice qui en coûte à votre  
grand cœur, mais sans lequel notre foyer  
serait à jamais détruit, notre famille désor-  
ganisée.

**THUỐC RỜI**  
thuốc này đưng  
trong  
**Gỏi bìa xanh**  
có bao  
**một miếng**  
**giấy trắng**  
trên miếng giấy này có đẽ hiệu người làm  
thuốc bằng chữ đen và chữ  
"MÉLIA" bằng màu đỏ.  
Thuốc MÉLIA này thiệt ngon,  
chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà đợm một cách  
kỹ càng trong lò lớn hơn các lò  
trong cả hoàng cầu. Trong lo ấy có  
hơn ba ngàn người làm việc.  
Có nhiều chỗ kiếm thể bắt chước làm theo cái  
bao xanh kỳ đàng mà gạt bán hàng, nhưng mà  
rất lại thuốc hút mùi cũng không ngon  
bằng thuốc "MÉLIA"  
Người Annam biết dùng thuốc  
tốt chẳng hề đẽ cho chúng gạt đưoc.  
Trong mấy làng tiệm nào cũng có bán thuốc  
MÉLIA. Hãy mua nó mà dùng.  
Ấy là việc mở mang.  
Chẳng phải là mắc sa ca-sa mà đưoc thành  
dùng chơn-tu.  
Seuls Importateurs pour l'Indochine  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON-34, B<sup>e</sup> Charner, 34 SAIGON

**RƯỢU**  
**ABSINTHE JULES PERNOD**  
Rượu đưng trong chai lớn cũng ve nhỏ  
Rượu này đợm tại Đại Pháp-Quốc trong  
lò cũ cựu xưa nay. Ấy là một thứ rượu nhưt hạng  
lầu bảng các rượu quanh lâu năm và hảo mợc.  
Chế một ít vào ly, pha với nước lỵ mà đưng, thì  
rượu ABSINTHE JULES PERNOD  
sẽ làm cho mình đẽ khác, biết đợi đàng ăn cho  
nhần chần.  
SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

**RƯỢU** **CÓ BỌT**  
**Duc de Brémont**  
Thứ rượu này ngon lắm, ngâm nó trong với nước  
đá cho lạnh mà uống thì chẳng có rượu nào bằng.  
Trong mấy đàng lễ, đàng tiệc đợi dùng nó mà  
đám cuộc vui.  
Nên mua rượu này mà cho anh em, vì ai dùng thì  
nó thì đợi đợng khoái chí vui lòng.  
SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đợi có nhận mua nhựt trình **Lục-tinh-tân-vân giùm**



**Thứ rượu này hay bổ  
nguyên khí.**

**Trời hàn nạt,**

**Thêm sức che trai  
tràng.**

**Đờn ông và đờn bà.**

**Làm cho thân thể ngũ**

**tạng lực phủ thành.**

**Giúp cho mau có con.**

**Cách dọn rượu thuốc**

**này nó làm cho trở**

**nên một món thuốc**

**như hương, tuy ở**

**đúng Quanquina làm**

**cột mạch dầu, chứ**

**rượu này là một món**

**khại vị.**

**Tổng nó rất thanh tao.**

**Màu thấy hiệu nghiệm**

**hơn các thứ thuốc**

**khác.**

**KHẢ KỶ**

Muốn cho khỏi làm lạc mà thiệt hại cho  
chư qui khách thì hãng Dubonnet rao cho  
ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này  
là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quin-  
quina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bốn  
hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và  
Cao-mán là

**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
**đường Kinh-lập, môn bài số 88, SAIGON**

Thuốc diều hiệu này **Bao xanh,**  
đã to mà lại **vấn chắc.** — Có dán  
choàng một



rẻo giấy trắng  
ngoài bao. —  
Hút nó thì  
được toại chí  
tiêu diều  
khỏi lạc.  
Hiệu thuốc  
này là một  
hiệu rất hên,  
mà qui thấy  
cũng phải  
tránh.

**Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**  
**CHỖ VÀO XỬ BÁN**  
**ở đường Kinh lập môn bài**  
**số 88, SAIGON**

En me sacrifiant, moi seule, vous verrez  
une des fleurs que vous portez tomber et  
avoir des pétales détachés jonchant la boue,  
mais l'arbre restera debout avec ses feuilles  
vertes.

Mon sort a été ainsi décidé. Il n'y a qu'à  
nous y résigner et me considérer comme un  
fruit non réussi dès les premiers jours de son  
développement. Ne faites donc plus de projets  
impossibles et n'accablez pas davantage votre  
cerveau de pénibles calculs qui n'aboutissent  
à rien. Vous ne feriez que causer la perte de  
votre famille et la vôtre.

Ces raisonnements étaient d'une cruelle  
justesse. Le vieillard se laissa convaincre.  
Le père et la fille se regardèrent sans plus  
se parler. D'abondantes larmes leur tombèrent  
des yeux et se succédèrent sur leurs  
joues.

Dehors, M. Mã venait de reparaitre, apportant  
l'enfance papier fleuri, sur lequel il fallait  
signer avant de toucher la somme promise.

O! Vieillard de la Lune, que vos tours sont  
parfois cruels! Vous ne faites pas toujours  
un usage opportun de vos fils rouges et les  
liaisons que vous faites sont quelquefois bien  
bizarres

(à suivre)

**GIA ĐÌNH GIÁO DỤC**

(Education familiale)

**CHƯƠNG THỨ BA**

**Luận về sự giáo-dục ở trong nhà  
còn thiếu**

Cách dạy ở trong nhà, có một cái  
khuyết điểm rất lớn, là sự giáo dục  
lộn xộn không được thống nhất. Nhà  
trường tuy có nhưt định một chủ  
nghĩa, song thường thay đổi thầy giáo  
nên tánh chất đũa con nít, cũng còn  
biến dời. Huống là trong gia đình,  
lại phân nhiều không có phương  
châm, không có chủ nghĩa, một đũa  
con mà người muốn cho học làm  
quan văn, kẻ muốn cho học làm  
quan võ, người muốn cho học đi buôn, kẻ  
muốn cho học làm thợ.

Tuy là ý muốn khác nhau, song  
cái mục đích thì ai cũng muốn cho  
con làm người hoàn-toàn ở trong  
xã-hội.

Bởi vậy cách giáo-dục phải sanh  
ra xung-đột ấy là một cái đại bất hạnh  
cho đũa con.

Vậy thì làm thế nào cho khỏi cái  
tệ ấy?

Nghĩa là cái phương châm phải theo  
của người cha còn sự giám-đốt thì

giáo cho người mẹ, cậu cô chú bác ở  
trong nhà, thì bổ thêm những lẽ còn  
thiếu.

Có người hỏi rằng: Cứ như vậy,  
ngưng người mẹ còn phải lo về sự y  
phục âm-thực trong hàng ngày, thì  
còn lúc nào mà dạy đặng con?

Người ta có lẽ nào mà cả ngày  
không lúc rảnh bao giờ. Tôi thường  
thấy đờn bà dấu cho khi trong nhà  
đang có việc, cũng ngồi tự hội năm  
ba chị em, mà khen chê hay dở, hoặc  
khí quần tam tự ngũ, tứ-sắc tam-  
hương, chớ có mấy người biết có con  
phải học về con.

Phàm cái nghĩa vụ của người mẹ  
đối với con, không những bù mớm  
là đã hết cái trách nhiệm rồi đâu còn  
phải biết dạy con cho có cái tinh-thần  
cải nghĩa y, mới là hết cái trách  
nhiệm làm mẹ, xin chị em phải biết  
câu. Bề không vin ca gây nhàn mới  
được.

Nay chúng tôi xin phổ-cáo chị em  
trong đám trường lưu rằng: Việc  
trong nhà dầu cho bận rộn đờn  
nào cũng không nên cho con điếng  
cái sự học. Nếu giao mặc cho đũa  
tôi mọi, tập giữ tánh thành, mà sanh  
bất hiếu, hoặc đánh cờ bạc, ăn trộm  
ăn cắp, thì dầu có lâu cao nhà rộng,  
cũng hóa ra khỏi lạnh có hoang.

Đó thương con, là thuốc độc cho  
con mà thôi, chớ người biết thương  
con, thì ai cùng phải dạy con.

Lại xin phổ cáo chị em bề trung  
đăng rằng: Bực thương lưu thì cũng  
chàng có mấy làm người, nên cái  
trách-vọng phải truyền về bề trung  
đăng. Nên mẹ phải lấy cái trách-  
nhiệm dạy con, làm cái việc rất cần  
của bản phận mình, sớm ở đó, chiều  
ở đó, coi cũng như bữa cơm ăn trong  
hàng ngày, chớ khá phổ khác một  
minh thầy giáo, hoặc đũa vú nuôi,  
thì rất là trái cái lẽ dạy con làm.  
Xin chị em đừng lấy nhiều việc mà  
lãng đờn dạy con. Coi đôi nhiều  
người dầu bôi cho nhảy tóc, phấn  
dành cho trắng mặt, sửa soạn được  
bộ quần áo, cũng đã phí mất nhiều  
thì giờ lắm, giá để cái thì giờ ấy mà  
dạy con, có lẽ còn ích hơn lắm.

(Còn nữa).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm



TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Noredom  
 SAIGON

**Lectures Françaises**

Ông CARRÈRE  
 SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay  
 và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-  
 sa sẽ khai cho đến lúc thanh  
 trị bây giờ, sau hơn một trăm  
 bài đủ các thứ chuyện khoa  
 ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00  
 Tiền gởi..... 0 10



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-đông, chủ tiệm là G. RENOUX  
 Nhứt hàng báo-lễ-sur, Saigòn, trước rạp hát lầy

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh môn bài số 215, Chợ-viên, ngang nhà giấy xe lửa lớn  
**LỜI RAO RẤT TRỌNG HỆ.** — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
 thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa  
 nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
 xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

**CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN**  
 THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LẮM XE MÁY  
 TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà thôi

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur** ở Đường **Catinat số 36**  
 SAIGON

**Có Bán SÙNG**  
 đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
 THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ

và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẽ  
 Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat — SAIGON.

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER  
 Boulevard Noredom. — SAIGON

**KIM VĂN KIỀU**, Ông P. Trương-vinh-Kỳ

in lại rồi  
 Khong hình 1 \$ 00  
 Có hình 2 00  
 Tiền gởi 0 10

**NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
 7, Boulevard Noredom. — SAIGON

ở các **KIỀU CHỦ** có **THỢ KHẮC CHỮ**  
 vẽ đá khắc, và THỢ VẼ TÀI; đã in sách, thơ,  
 cũng thiệp và văn. Kiểu cách nào đều làm  
 đúng hết.

Tại nhà in Ông F.-H. SCHNEIDER  
 7, Boulevard Noredom. — SAIGON

**NỮ TẮC**, Ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.  
 Sách để dạy đôn bà con gái. Ai cũng biết danh  
 tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0 \$ 25  
 Tiền gởi 0 04

ES

ẢNH TẠI

OI

« Bonne

Quinquina

n, hiệu là tù

Cigares El

lũ nó ngon

u này:

chiếc ra ve.

ardin.

S. Perrier.

vấn rồi hiệu

ó thứ rượu

m Negrita.

Roger.

ru Madère,

ire.

các thứ đồ

ng, và ngoài

(Tonkin) nữa.

SAIGON

Ông F.-H. SCHNEIDER  
 Boulevard Noredom. — SAIGON

**C-TÍNH NAM-KỲ** chữ

er soạn, tóm, những đến

nước nước, cuộc canh nông.

0 \$ 35

0 02



SAIGON: THƯỢNG ĐĂNG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỨT HẠNG BẢO TẾ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA  
 TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

**Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt**  
*Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*  
**BẮT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ dây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp hình, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiền chai ly trong sở thiết-nghiệm, nay châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

**Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.**  
 Giấy thép nói tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

*Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.*